

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC, TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG DEWEY
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm: 2024-2025

I. THÔNG TIN TRƯỜNG HỌC

1. Tên trường:

TRƯỜNG TIỂU HỌC, TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG DEWEY

Địa điểm: Khu Anh Dũng 2, Phường Anh Dũng, Quận Dương Kinh, Thành phố Hải Phòng

Hotline: 0355888111

Email: contact.hp@thedeweyschools.edu.vn

Website: <https://thedeweyschools.edu.vn>

Quyết định thành lập số: 1876/QĐ-UBND ngày 14/08/2019

Quyết định cho phép hoạt động số: 1088/QĐ-SGDĐT ngày 30/08/2019

Quyết định công nhận Hội đồng trường số: 1023/QĐ-SGDĐT-TCCB ngày 20/8/2019

Quyết định công nhận Hiệu trưởng số: 1086/QĐ-SGDĐT ngày 20/06/2023

Hiệu trưởng: Bà Bùi Hải Yến

(gọi tắt là “Trường Phổ thông Dewey”)

2. Loại hình trường: Tự thực, thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, trường có tư cách pháp lý, có con dấu, tài khoản riêng.

3. Cơ chế hoạt động: Tự chủ mọi mặt bằng vốn ngoài ngân sách.

4. Mục tiêu: Trường Phổ thông Dewey đề ra mục tiêu đào tạo được những thế hệ học sinh có các kiến thức và kỹ năng cần thiết để làm chủ sự thay đổi của thế giới, trở thành người lãnh đạo tác động tích cực tới cộng đồng ở bất kỳ nơi đâu họ sống.

5. Hội đồng trường: Bà Trần Thị Hồng Hạnh – Chủ tịch

6. Chương trình giáo dục:

- Chương trình giáo dục phổ thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo
- Chương trình tích hợp giữa chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Chương trình giáo dục phổ thông của Trường Mount Vernon, bang Georgia, Hoa Kỳ, trong đó Chương trình của Trường Mount Vernon được kiểm định chất lượng bởi SAIS (Serving and Accrediting Independent Schools) của Hoa Kỳ.
- Ngôn ngữ thực hiện hoạt động giáo dục: tiếng Việt, tiếng Anh, ngoại ngữ khác

7. THÔNG TIN ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN

Công ty Cổ phần Thương mại Ngọc Hà

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0200744849 được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 24/05/2007

Trụ sở: Đường 11, Khu đô thị Sao Đỏ, Anh Dũng 2, Phường Anh Dũng, Quận Dương Kinh, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Hải Thanh – Tổng Giám đốc

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

Trường Phổ thông Dewey năm học 2024-2025

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo			
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	188	TS	ThS	ĐH	CD
I	Giáo viên	92		13	78	1
II	Cán bộ quản lý	10	1	2	7	0
1	Hiệu trưởng	1	1			
2	Phó hiệu trưởng	1			1	
III	Nhân viên	84		6	46	32

- Tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định: Tốt: 100%
- Tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định: 100%



III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

Trường Phổ thông Dewey năm học 2024-2025

1. Quy mô Nhà trường

- Diện tích đất trường học: 10.432 m²
- Diện tích sân chơi, cây xanh: 2.210 m²
- Số Học sinh tính đến ngày 04/09/2024: 786 học sinh

2. Cơ sở vật chất

Đôi chiếu với các quy định tại Nghị định 46/2017/NĐ-CP, Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT, Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT, Thông tư 38/2021/TT-BGDĐT, Thông tư 39/2021/TT-BGDĐT, Trường Tiểu học, THCS và THPT Dewey đáp ứng đầy đủ các điều kiện về số lượng Khối phòng hành chính quản trị, Khối phòng học tập, Khối phòng hỗ trợ học tập, Khối phụ trợ, Khu sân chơi, thể dục thể thao, Khối phục vụ sinh hoạt, Hạ tầng kỹ thuật; và Thiết bị dạy học.

3. Giáo trình, học liệu tham khảo, thư viện và các điều kiện khác:

- Trường Tiểu học, THCS và THPT Dewey sử dụng giáo trình quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, giáo trình chương trình tích hợp giữa chương trình giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo với chương trình giáo dục phổ thông của Trường Mount Vernon, bang Georgia, Hoa Kỳ.
- Các tài liệu tham khảo, hỗ trợ của nhà xuất bản giáo dục và được sự cho phép của cơ quan quản lý chuyên ngành, cơ quan chức năng.
- Thư viện Nhà trường với hàng nghìn đầu sách bổ ích thuộc các nhà xuất bản danh tiếng của Việt Nam và thế giới.

4. Các điều kiện khác:

- Xe đưa đón học sinh
- Bể bơi 4 mùa theo tiêu chuẩn Aquatots (Mỹ)
- Các câu lạc bộ Cờ vua, vẽ, bóng đá, hát, nhảy hiện đại.... sẽ được tổ chức theo nhu cầu.

Chào đón các Quý Phụ huynh, các em học sinh đến tham quan tại Trường Tiểu học, THCS và THPT Dewey để tận mắt quan sát quy mô đầu tư cơ sở vật chất của Nhà trường!

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG

Trường Phổ thông Dewey năm học 2024-2025

Nhà trường tuyên bố và cam kết về các chất lượng giáo dục như dưới đây và có hệ thống kiểm tra đánh giá chất lượng định kỳ mỗi năm học. Thành tựu cho mỗi cam kết được phản ánh trực tiếp vào kết quả học tập của học sinh và sự hài lòng của Phụ huynh.

1. Tuyên bố về Học tập và Giảng dạy chất lượng cao:

Tại Trường Phổ thông Dewey, chúng tôi cam kết dạy và học chất lượng cao bằng việc áp dụng các phương pháp giảng dạy và học tập dựa trên triết lý giáo dục trải nghiệm trong môi trường học tập an toàn. Thông qua các trải nghiệm và suy ngẫm có chủ đích, học sinh nâng cao kiến thức, phát triển kỹ năng, hình thành năng lực học tập suốt đời và khả năng đóng góp cho cộng đồng.

2. Tuyên bố công dân toàn cầu và học tập liên văn hoá:

Trường Phổ thông Dewey cung cấp các trải nghiệm đa văn hóa và cơ hội tiếp cận các vấn đề toàn cầu. Chúng tôi hỗ trợ học sinh phát triển các kỹ năng giao tiếp và hợp tác, trở thành những nhà lãnh đạo tự tin và thấu cảm, tư duy phản biện, tương tác với sự tôn trọng và hành động có trách nhiệm.

3. Tuyên bố công dân kỹ thuật số:

Trường Phổ thông Dewey cung cấp cho học sinh những cơ hội và trải nghiệm học tập nhằm phát triển các năng lực của công dân kỹ thuật số. Mục tiêu của chúng tôi là hỗ trợ học sinh trong việc sử dụng công nghệ một cách an toàn và có trách nhiệm để học tập, sáng tạo và hợp tác.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Trường Tiểu học, THCS và THPT Dewey năm học 2023-2024 và 2024-2025

1. Kế hoạch giáo dục 2024-2025:

- Kế hoạch tuyển sinh năm học - Phụ lục 1
- Kế hoạch Giáo dục cấp Tiểu học - Phụ lục 2
- Kế hoạch Giáo dục cấp THCS & THPT - Phụ lục 3

2. Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh:

Trường Phổ thông Dewey đã ban hành các chính sách, quy trình giúp tăng cường sự phối hợp giữa Gia đình và Nhà trường trong việc chăm sóc và giáo dục học sinh. Các chính sách, quy trình này được nhà trường công khai đến Phụ huynh thông qua phần mềm Edufit Parents, bao gồm:

- Sổ tay Phụ huynh
- Hướng dẫn dành cho Phụ huynh vào đầu năm học
- Hướng dẫn sử dụng ứng dụng Edufit Parents
- Quy trình tiếp nhận, xử lý thông tin, đề xuất cải tiến, khiếu nại từ Phụ huynh
- Hướng dẫn sử dụng các nền tảng học tập trực tuyến
- Chính sách, Quy trình, Quy định về vận hành, học thuật
- Sức khỏe học đường
- Chính sách tài chính
- Câu hỏi thường gặp
- Hội thảo định hướng Phụ huynh và học sinh
- Biểu mẫu

3. Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh ở cơ sở giáo dục:

- Các hoạt động Sự kiện, ngoại khóa, tâm lý học đường
- Các câu lạc bộ, lớp hỗ trợ học sinh sau giờ học.
- Các buổi trải nghiệm thực tế (tham quan tại các làng nghề, các doanh nghiệp, các đơn vị quân sự ...)

- Mời chuyên gia tập huấn cho học sinh: Tập huấn Phòng cháy chữa cháy, Phòng chống ma túy và chất gây nghiện, Phòng chống bắt nạt học đường và xâm hại....

4. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học 2023-2024:

4.1. Cấp Tiểu học

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp				
			Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	Tổng số học sinh	427	94	80	91	86	76
II	Số học sinh học 2 buổi/ngày	427	94	80	91	86	76
III	Số học sinh chia theo năng lực, phẩm chất	427	94	80	91	86	76
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	100%	100%	100%	100%	100%	100%
2	Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0	0
3	Cần cố gắng (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0	0
IV	Số học sinh chia theo kết quả học tập	427	94	80	91	86	76
1	Hoàn thành tốt (tỷ lệ so với tổng số)	96.72%	94.68%	98.75%	95.6%	98.84%	96%
2	Hoàn thành (tỷ lệ so với tổng số)	3.28%	5.32%	1.25%	4.4%	1.16%	4%
3	Chưa hoàn thành (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0	0
V	Tổng hợp kết quả cuối năm						
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	100%	100%	100%	100%	100%	100%
a	Trong đó: HS được khen thưởng cấp trường (tỷ lệ so với tổng số)	77%	94.68%	96.25%	92.31%	91.86%	94.74
b	HS được cấp trên khen thưởng (tỷ lệ so với tổng số)	0.23%	0	0	1.1%	0	1.32
2	Ở lại lớp (tỷ lệ so với tổng số)		0	0	0	0	0

4.2 Cấp THCS và THPT

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp						
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9	Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12

I	Số học sinh chia theo hạnh kiểm	265	86	79	42	58	30	30	29
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	99.25 %	100 %	100 %	100 %	96.55 %	100 %	100 %	100 %
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	0.75%	0	0	0	3.45%	0	0	0
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0	0	0	0
II	Số học sinh chia theo học lực	265	86	79	42	58	30	30	29
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	219	93.02 %	75.95 %	83.33 %	79.31 %	76.67 %	83.33 %	100 %
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	46	6.98 %	24.05 %	16.67 %	20.69 %	23.33 %	16.67 %	0 %
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Kém (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0	0	0	0
III	Tổng hợp kết quả cuối năm								
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%
a	Học sinh giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	84.18 %	93.02 %	75.95 %	83.33 %	79.31 %	76.67 %	83.33 %	100 %
b	Học sinh xuất sắc (tỷ lệ so với tổng số)					20.69 %			0
2	Thi lại (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Lưu ban (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Chuyển trường đến/đi (tỷ lệ so với tổng số)		4.65% /3.49 %	6.33% / 8.86%	11.9 %/16.67 %	8.62% /12.07 %	3.3%/ 0%	10%/ 13.33 %	3.45 %/3.45 %
5	Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0	0	0	0

6	Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và trong năm học) (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0	0	0	0
IV	Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi								
1	Cấp huyện								
2	Cấp tỉnh/thành phố								
3	Quốc gia, khu vực một số nước, quốc tế								
V	Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp					58			29
VI	Số học sinh được công nhận tốt nghiệp					58			29
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)					9.31%			100%
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)					0.69%			0
3	Trung bình (Tỷ lệ so với tổng số)					0			0
VII	Số học sinh thi đỗ đại học, cao đẳng (tỷ lệ so với tổng số)								100%
VIII	Số học sinh nam/số học sinh nữ		46/ 40	47/ 32	17/ 25	27/ 31	16 /14	15/ 15	15/ 14
IX	Số học sinh dân tộc thiểu số						1		

120
31
1A
M
1A
PH

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Chế độ tài chính:

Trường Phổ thông Dewey hoạt động theo nguyên tắc tự chủ về tài chính, thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, thuế, định giá tài sản và công khai tài chính theo quy định của pháp luật.

2. Nguồn tài chính của Trường bao gồm:

- a) Vốn góp của chủ sở hữu và các nguồn huy động hợp pháp khác;
- b) Nguồn thu học phí theo quy định tại Luật Giáo dục và các quy định của pháp luật;
- c) Lãi tiền gửi tại ngân hàng, Kho bạc Nhà nước và các tổ chức tín dụng;
- d) Các khoản đầu tư, tài trợ, viện trợ, ủng hộ, cho, tặng của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo quy định;
- đ) Vốn vay của các ngân hàng, tổ chức tín dụng, cá nhân;
- e) Các khoản thu hợp pháp khác.

3. Nội dung chi:

- a) Tiền lương, phụ cấp lương, tiền công, tiền thưởng và các khoản đóng góp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động; các khoản chi phí cho hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ giáo viên, cán bộ, nhân viên của trường;
- b) Quản lý hành chính;
- c) Đầu tư xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất; chi trả tiền thuê cơ sở vật chất (nếu có); mua sắm tài liệu, trang thiết bị đồ dùng dạy học;
- d) Khấu hao tài sản cố định;
- đ) Trả lãi vốn vay, vốn góp;
- e) Thực hiện nghĩa vụ thuế đối với cơ quan nhà nước;
- g) Chi phúc lợi tập thể, khen thưởng; các hoạt động nhân đạo, từ thiện;
- h) Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật và quy chế tài chính của trường đã được nhà đầu tư phê duyệt không trái với quy định của pháp luật;

4. Tài sản của Trường gồm:

- a) Tài sản ban đầu của các thành viên góp vốn;
- b) Tài sản được hình thành trong quá trình hoạt động của trường;

5. Quản lý tài chính và tài sản:

- a) Trường Phổ thông Dewey thực hiện thu học phí và các khoản thu khác theo quy định của Luật Giáo dục và pháp luật liên quan; tổ chức quản lý tài chính, công tác kế toán, nộp thuế và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;

b) Hằng năm, Trường Phổ thông Dewey thực hiện chế độ công khai tài chính và lập báo cáo tài chính gửi cơ quan quản lý ngành, cơ quan tài chính và cơ quan thuế cùng cấp theo chế độ kế toán hiện hành; tổ chức công tác kế toán, thống kê theo quy định của pháp luật.

6. Học phí và các khoản phí khác

Học phí của Trường Phổ thông Dewey được xác định theo từng cấp học, từng chương trình học và cũng được công bố công khai tại ứng dụng Edufit Parents - **Phụ lục 4**.

Chính sách ưu đãi học phí của Trường Phổ thông Dewey được xác định theo từng cấp học, từng chương trình học và cũng được công khai tại Không gian thương hiệu và Bộ phận chăm sóc khách hàng của Nhà trường.

7. Kết quả tài chính so với năm học 2023-2024

Phù hợp với Nghị định 81/2021/NĐ-CP quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo được Chính phủ ban hành ngày 27/08/2021, để đảm bảo cho quá trình vận hành trường học, Nhà trường có thu học phí và giá các dịch vụ khác trong lĩnh vực giáo dục theo đúng nguyên tắc: "bảo đảm bù đắp chi phí và có tích lũy hợp lý"

Nhà trường chú trọng đầu tư cho các phòng học chức năng tiện nghi, thư viện với nhiều đầu sách ngoại văn liên tục được cập nhật, sân chơi đa dạng, giáo cụ đầy đủ hiện đại, giáo viên bản ngữ trình độ đại học và sau đại học chất lượng cao để giảng dạy chương trình giáo dục tích hợp, bảo trì bảo dưỡng trường học định kỳ để luôn đảm bảo môi trường học tập an toàn cho học sinh, hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin được chú trọng để nâng tầm ứng dụng công nghệ trong công tác dạy và học tại trường....

Để có được một môi trường giáo dục như hiện tại, Nhà trường vẫn đang nỗ lực hết sức để cân bằng chi phí và nguồn thu!

Quý Phụ huynh vui lòng liên hệ với Nhà trường theo số hotline để được tư vấn, hỗ trợ lựa chọn kế hoạch học tập phù hợp!

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI NGỌC HÀ

(Ký tên, đóng dấu)



[Handwritten signature]

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Hải Thanh

PHỤ LỤC 01

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh học sinh lớp đầu cấp học của năm học 2024-2025

Căn cứ điều lệ trường Phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 36/2016/TT-BGDĐT, Thông tư 11/2014-BGDĐT, Thông tư 18/2014/TT-BGDĐT; Thông tư 05/2018/TT-BGDĐT;

Căn cứ Công văn số 958/SGDDT-KTKĐ ngày 4/4/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 472/QĐ-SGDDT ngày 26/04/2024 của Sở Giáo dục và đào tạo về việc giao chỉ tiêu kế hoạch tuyển sinh lớp 10 năm học 2024-2025 đối với các trường Trung học phổ thông trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Công văn 1386/SGDDT-KTKĐ ngày 14/05/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2024-2025;

Trường Phổ thông Dewey xây dựng Kế hoạch tuyển sinh cho năm học 2024 - 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh và chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị, con người, đảm bảo các điều kiện phục vụ cho năm học 2024 -2025 theo đúng các quy định hiện hành;
- Đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh hoàn thành chương trình Mầm Non, Tiểu học và THCS hiện đang sinh sống trên địa bàn thành phố Hải Phòng, đặc biệt là con em gia đình người nước ngoài đang sống và làm việc tại Hải Phòng;
- Tuyển sinh các học sinh hoàn thành chương trình Mầm non, Tiểu học, THCS có thành tích tốt trong học tập và năng khiếu trên địa bàn Thành phố để tạo nguồn công tác Học sinh Giỏi (nếu còn đủ chỉ tiêu).

2. Yêu cầu:

- Đảm bảo công khai, nghiêm túc, công bằng. Nâng cao ý thức trách nhiệm, phát huy vai trò của cha mẹ học sinh trong việc quan tâm chăm sóc, tạo điều kiện cần thiết cho con em đến trường, đảm bảo quyền học tập của trẻ;



- Tuyển các học sinh từ 6 tuổi và các học sinh từ 7 - 9 tuổi (đối với học sinh từ nước ngoài trở về) trên địa bàn thành phố Hải Phòng vào học lớp 1;
- Tuyển các học sinh từ 11 tuổi trở lên đã hoàn thành chương trình tiểu học là con em người Việt Nam và người nước ngoài hiện đang sinh sống trên địa bàn thành phố Hải Phòng vào lớp 6.
- Tuyển sinh các học sinh đã hoàn thành chương trình THCS vào lớp 10 theo hai hình thức: xét kết quả học tập ở THCS và kết quả thi vào lớp 10 THPT.

II. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG:

2.1. Chỉ tiêu tuyển sinh:

- Căn cứ vào điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên của nhà trường cho năm học 2024 -2025 nhà trường dự kiến chỉ tiêu tuyển sinh như sau:

2.2. Số lượng học sinh lớp 1:

- Số học sinh: 104
- Số lớp: 04

Đối tượng tuyển sinh: Học sinh từ 6 tuổi và các học sinh từ 7-9 tuổi (đối với học sinh từ nước ngoài trở về) trên địa bàn thành phố Hải Phòng

2.3. Số lượng học sinh lớp 6:

- Số học sinh: 96
- Số lớp: 04
- Đối tượng tuyển sinh: Học sinh 11 tuổi trở lên đã hoàn thành chương trình tiểu học, là con em người Việt Nam và người nước ngoài hiện đang sinh sống trên địa bàn thành phố Hải Phòng vào lớp 6.

2.2. Số lượng học sinh lớp 10:

- Số học sinh: 75;
- Số lớp: 03;
- Đối tượng tuyển sinh: Học sinh đã hoàn thành chương trình THCS, là con em người Việt Nam và người nước ngoài hiện đang sinh sống trên địa bàn thành phố Hải Phòng vào lớp 10.

3. Điều kiện và cách thức xét tuyển:

- Đối với học sinh Việt Nam và học sinh nước ngoài hiện đang sinh sống trên địa bàn thành phố Hải Phòng:
 - + Có đủ điều kiện về độ tuổi và hoàn thành chương trình học theo quy định;

- + Hoàn thành các bài test của 3 môn Toán, Văn, Tiếng Anh và đạt từ điểm 5 trở lên.
- Đối với các đối tượng là học sinh giỏi và xuất sắc của lớp 5, lớp 9 sẽ được dự tuyển kỳ xét tuyển học sinh được nhận học bổng.

4. Hội đồng tuyển sinh:

Theo quyết định của Hiệu trưởng gồm BGH, Bộ Đại diện HĐQT, Công đoàn, Bộ phận tuyển sinh, Tổ trưởng chuyên môn và một số giáo viên nhà trường

5. Thời gian tuyển sinh:

5.1. Nhận đơn dự tuyển:

- Ngày 01/6/2024 đến 30/6/2024: Tiếp nhận đăng kí dự tuyển học sinh lớp 1, học sinh lớp 6 và học sinh lớp 10;
- Ngày 05/6/2024 đến 30/6/2024: Tiếp nhận đăng kí dự tuyển xét học bổng Dewey đối với học sinh đạt giải trong các kì thi và học sinh có thành tích vượt trội trong học tập và năng khiếu trên địa bàn Thành phố.

5.2. Tổ chức nhận hồ sơ và xét tuyển học sinh vào lớp đầu cấp:

- Đối với lớp 1 và lớp 6: Từ 25/7/2024 đến hết ngày 15/8/2024;
- Đối với lớp 10: từ 01/6/2024

5.3. Thông báo trúng tuyển và tổ chức đón học sinh: Ngày 20/8/2024

6. Hồ sơ tuyển sinh:

- Với lớp 1:

- + Đơn xin học (theo mẫu);
- + 03 ảnh 3x4 và 03 ảnh 4x6;
- + Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.
- + Bản gốc các chứng nhận giải các cuộc thi (nếu có).

- Với lớp 6:

- + Đơn xin học (theo mẫu);
- + 03 ảnh 3x4 và 03 ảnh 4x6;
- + Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.
- + Học bạ cấp tiểu học;
- + Bản gốc các chứng nhận giải các cuộc thi (nếu có).

- Với lớp 10:

- + Đơn xin dự tuyển (đối với học sinh không thi vào lớp 10) và đơn xin học (theo mẫu);
- + 03 ảnh 3x4 và 03 ảnh 4x6;



- + Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.
- + Học bạ cấp trung học cơ sở;
- + Bằng tốt nghiệp THCS (đối với học sinh đã tốt nghiệp THCS trước năm 2024) hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS (tạm thời) đối với học sinh đã tốt nghiệp THCS năm 2024;
- + Bản gốc các chứng nhận giải các cuộc thi (nếu có).

7. Biên chế lớp học:

- Khối 1: Tối đa 26 học sinh/lớp
- Khối 6: Tối đa 26 học sinh/lớp
- Khối 10: Tối đa 26 học sinh/lớp

8. Lệ phí:

- Không thu lệ phí

III. TIẾN ĐỘ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Số TT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Bộ phận thực hiện
1	Điều tra nhu cầu HS đăng kí vào lớp 1, 6, 10	Từ 01/2024 đến 4/2024	BGH + Bộ phận TS
2	Kiểm tra CSVN và các điều kiện cho năm học 2024-2025	Từ 15/4/2024 đến 5/5/2024	BGH và Hành chính
3	Hội thảo công tác tuyển sinh cho năm học 2024-2025	Theo kế hoạch	Các tổ chức trong nhà trường
4	Dự kiến tuyển sinh và các điều kiện cho năm học 2024-2025	Từ 1/2024 đến 4/2024	Bộ phận TS
5	Nhận chỉ tiêu tuyển sinh	Theo công văn của Sở GDĐT HP	BGH
6	Tổ chức họp Ban tuyển sinh	Tuần 4 tháng 5/2024	Ban tuyển sinh
7	Nhận đơn dự tuyển vào lớp 1 và lớp 6	Từ 01/6/2024 đến 30/6/2024	Ban tuyển sinh
8	Tổ chức nhận hồ sơ và xét tuyển học sinh vào lớp 1, 6, 10	- Lớp 1 và 6: Từ 26/7/2024 đến hết 16/8/2024 Lớp 10: từ 01/6/2024 đến hết 16/8/2024	Ban tuyển sinh

9	Thông báo trúng tuyển và tổ chức đón học sinh lớp 6, lớp 10	20/8/2024	Ban tuyển sinh
10	Báo cáo công tác tuyển sinh	30/8/2024	Ban tuyển sinh

1. Ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch, trình HĐQT và triển khai công tác tuyển sinh đến CB-GV-NV-HS-PHHS của nhà trường;
2. Ban giám hiệu kết hợp với Bộ phận Tuyển sinh triển khai kế hoạch tuyển sinh trên các hệ thống thông tin đại chúng;
3. Các đoàn thể, Hội đồng Phụ huynh nhà trường cùng BGH tổ chức tuyên truyền và thực hiện KH tuyển sinh có hiệu quả.



Số: 01/KH-DW

Dương Kinh, ngày 27 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CẤP TIỂU HỌC Năm học 2024-2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình GDPT 2006);

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT, ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và giáo dục ngoài giờ chính khóa; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH, ngày 19/8/2019 của Bộ GD&ĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 từ năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp Tiểu học;

Căn cứ công văn số 3898/BGDĐT-GDTH ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục tiểu học năm học 2024 - 2025; Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học.

Căn cứ Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 09/08/2024 của UBND Thành phố về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên Hải Phòng;

Căn cứ tình hình, điều kiện thực tế của nhà trường, trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học Phổ thông Dewey xây dựng kế hoạch năm học 2024-2025 với những nội dung cụ thể như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024-2025

1. Bối cảnh bên ngoài.

1.1. Thời cơ.

- Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Chương trình giáo dục phổ thông 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường.

- Sự phát triển mạnh mẽ công nghệ thông tin 4.0 không ngừng phát triển với các phần mềm tiện ích hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học ngày càng tốt hơn; sự tuyên truyền tích cực của các cấp và nhà trường nên xã hội và PHHS nắm bắt được những lộ trình và

các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới CT GDPT.

- Sở Giáo dục và Đào tạo thường xuyên tổ chức các chuyên đề, hội giảng; hội thi giáo viên dạy giỏi... Đây cũng là cơ hội tốt cho giáo viên được học hỏi kinh nghiệm nhằm nâng cao chuyên môn và nghiệp vụ của bản thân.

- Chính quyền địa phương luôn quan tâm đến các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Hội đồng Phụ huynh luôn đồng hành cùng nhà trường để triển khai các hoạt động phong trào.

1.2. Thách thức.

Trong thời kỳ hội nhập và phát triển, yêu cầu đòi hỏi của xã hội và gia đình học sinh ngày càng cao về chất lượng giáo dục.

Năm học 2024 - 2025 là năm học thứ năm thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018, là năm đầu tiên đối với khối lớp 5 nên việc triển khai dạy học SGK lớp 5 mới và thực hiện các hoạt động giáo dục vẫn còn mới mẻ đối với một số giáo viên. Năm học 2024 - 2025 là cũng năm thứ ba thực hiện chương trình tích hợp 7 môn với Mount Vernon Presbyterian School Inc, Hoa Kỳ. Nhà trường vẫn đang tiếp tục thực hiện rà soát, điều chỉnh chương trình cho phù hợp với quy định và tình hình thực tiễn.

2. Bối cảnh bên trong.

2.1. Điểm mạnh của nhà trường.

a. Nguồn lực:

- Cơ sở vật chất nhà trường khang trang, hiện đại, theo chuẩn quốc tế với 45 phòng học, và 7 phòng chức năng (2 phòng Âm nhạc, 2 phòng Mỹ thuật, 1 phòng STEM, 1 phòng Khoa học, 1 phòng Sáng chế MakerSpace), 1 sân bóng đá, 1 bể bơi bốn mùa, 2 sân bóng chuyền, 01 Nhà đa năng với sức chứa gần 500 người.

Các phòng học có đủ trang thiết bị dạy học hiện đại; đủ ánh sáng, bàn ghế, quạt mát, điều hòa 2 chiều, phương tiện dạy học: màn chiếu, máy tính có kết nối Internet, âm thanh.... Điều kiện dạy và học đảm bảo, đáp ứng chương trình giáo dục, phù hợp với thực tế giáo dục của nhà trường, của địa phương. Nhà trường có 01 điểm trường, không có lớp ghép. Có nhà vệ sinh giáo viên/ học sinh, nam/nữ riêng, sạch đẹp, được dọn 3 lần/ngày. Có hệ thống nước sạch đảm bảo.

- 2 Phòng Tin học và 01 phòng iPad Lap với gần 80 máy tính, iPad đảm bảo việc tổ chức dạy môn Tin học cho học sinh theo CTGDPT 2018; phòng thư viện có đủ số lượng đầu sách đảm bảo cho công tác giáo dục học sinh, số lượng sách được bổ sung hàng năm.

- Khối phòng hành chính quản trị: Phòng Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Văn phòng, Phòng bảo vệ.

- Khối phụ trợ: gồm 4 Phòng hợp, 2 Phòng Y tế, Nhà kho, Khu để xe học sinh, Khu vệ sinh học sinh tại mỗi tầng học...

- Khối phục vụ sinh hoạt: Nhà bếp, kho bếp, 2 nhà ăn có thể tổ chức ăn bán trú cho khoảng 1.200 học sinh và 250 GVNV.

b. Đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý: (theo Phụ lục 01)

- Cán bộ quản lý của trường có thâm niên công tác, có kinh nghiệm và năng lực trong công tác quản lý, trình độ chuyên môn vững vàng, quy tụ, tập hợp đội ngũ thành khối thống nhất, đoàn kết, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Đội ngũ quản lý có tác phong quản lý dân chủ, khoa học, luôn lắng nghe các ý kiến đóng góp của giáo viên, nhân viên, xử lý công việc luôn quyết đoán và có tầm nhìn.

- Có 100% giáo viên có trình độ đào tạo từ đại học trở lên, đảm bảo theo chuẩn giáo viên được quy định theo Luật Giáo dục mới.

- Đội ngũ GV trẻ, năng động, được đào tạo thường xuyên để làm chủ công nghệ và phương pháp dạy học hiện đại.

- Giáo viên có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, tận tụy với học sinh, có

năng lực giảng dạy, sử dụng tốt các hình thức, phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Tích cực khai thác và sử dụng thiết bị hiện đại trong dạy học, giáo dục để nâng cao hiệu quả giảng dạy.

2.2. Điểm cần cải thiện của nhà trường.

Giáo viên trẻ nhiều, vì thế kinh nghiệm giảng dạy và nghiệp vụ sư phạm còn hạn chế.

Là trường ngoài công lập nên khó có thể ổn định đội ngũ CBGVNV lâu dài. BGH luôn phải đào tạo mới nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu cũng như mong muốn của PHHS.

Nhiều học sinh là người nước ngoài, ngôn ngữ bất đồng, học sinh không biết nói tiếng Việt nên việc tổ chức dạy học gặp nhiều khó khăn.

Nhiều học sinh được tuyển từ nhiều địa phương khác nhau nên trình độ còn chưa đồng đều.

Phụ huynh có trình độ, kỳ vọng, mong muốn khác nhau, có phụ huynh là người nước ngoài nên gặp khó khăn trong việc tìm thấy tiếng nói chung, sự đồng thuận của tất cả phụ huynh.

Một số phụ huynh bận việc, giao phó việc chăm con cho người giúp việc nên sự quan tâm về vấn đề học tập của con chưa chu đáo.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Xây dựng trường trở thành một trường đạt chất lượng giáo dục mức cao. Đào tạo những con người phát triển theo hướng toàn diện, mạnh về thể chất, phát triển về trí lực, đáp ứng được sự tiến bộ và phát triển của đất nước trong thời kỳ mới.

- Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, tích cực, có kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực cá nhân, có khả năng thích ứng với mọi sự thay đổi. Đào tạo học sinh có tri thức, có sức khỏe, có óc sáng tạo, luôn có những kì vọng, tự tin hội nhập, trở thành công dân kỹ thuật số, công dân toàn cầu...là những giá trị mà trường vươn tới.

- Bằng các hình thức giáo dục hữu hiệu theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh, chú trọng tìm hiểu, nắm vững đặc điểm tâm lý của từng học sinh nhằm trang bị những kiến thức, kỹ năng cần thiết để mọi học sinh phát huy hết năng lực cá nhân, tư duy sáng tạo của mình. Tạo một môi trường học tập thân thiện để mỗi ngày học sinh đến trường là một ngày hạnh phúc.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024-2025

1. Mục tiêu chung.

- Đẩy mạnh việc thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục phổ thông theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Tăng cường nền nếp, kỷ cương chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường. Tập trung nâng cao chất lượng đại trà, đặc biệt chú trọng giáo dục phẩm chất, năng lực, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của học sinh đối với giáo dục nhà trường và xã hội.

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức, kĩ thuật dạy học, đổi mới sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn để nâng cao chất lượng đội ngũ.

2. Mục tiêu cụ thể.

2.1. Nhà trường tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 bảo đảm an toàn,

an ninh trường học. Thực hiện hiệu quả phân cấp trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn của nhà trường.

2.2. Năm học 2024-2025 tiếp tục là năm học toàn ngành giáo dục thực hiện chủ đề *“Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”*; Là năm học thứ năm triển khai CTGDPT 2018 cấp Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (CTGDPT 2018) đối với lớp 1,2,3,4,5; Thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình.

Nhà trường triển khai thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1,2,3,4,5 đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục tích hợp giữa Chương trình giáo dục phổ thông của trường Mount Vernon, Bang Georgina Hoa Kỳ và Chương trình giáo dục phổ thông Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

2.3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; tham mưu công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục tích hợp giữa Chương trình giáo dục phổ thông của trường Mount Vernon, Bang Georgina Hoa Kỳ và Chương trình giáo dục phổ thông Việt Nam

2.4. Khai thác tối đa công năng của cơ sở vật chất và thiết bị dạy học hiện đại đem lại hiệu quả, chất lượng giáo dục tối ưu.

2.5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học ứng dụng hiệu quả chuyển đổi số trong công tác quản lý; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn, vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương.

2.6. Thực hiện hiệu quả các nội dung tích hợp, gắn với đời sống thực tiễn lồng ghép vào các môn học vào hoạt động trải nghiệm như: Giáo dục môi trường, Giáo dục An toàn giao thông dành cho học sinh tiểu học, Giáo dục Quyền bổn phận trẻ em, Giáo dục Kỹ năng sống, Giáo dục nếp sống Thanh lịch - Văn minh, Giáo dục địa phương, Giáo dục truyền thống lịch sử, Phòng chống tai nạn thương tích...

2.7. Đẩy mạnh thực hiện công tác chuyển đổi số; tăng cường đổi mới kiểm tra, đánh giá theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 và Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

2.8. Thực hiện đổi mới quản lý vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm trong tổ chức bán trú; vấn đề liên kết tổ chức các hoạt động trải nghiệm - giáo dục và quản lý học sinh ngoài giờ lên lớp trong nhà trường.

3. Chỉ tiêu:

- 100% học sinh trường học 02 buổi/ngày, 10 buổi/tuần
- 100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.
- 100% học sinh lớp 1, 2, 3, 4, 5 được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi,

bao gồm các năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

- 100% học sinh lớp 1, 2, 3, 4 hoàn thành chương trình lớp học; 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

- 100% học sinh được tham gia các Hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm an toàn, vui khỏe.

- Chất lượng kiểm tra khảo sát cuối năm: Điểm bình quân chung các môn tham gia khảo sát xếp đạt KPI của Tập đoàn. Kết quả các cuộc thi Quốc gia, Quốc tế, thành phố tổ chức đạt 50-70 giải.

Tổng số HS được đánh giá: 425/425 học sinh (*Kết quả thể hiện qua phụ lục 02*)

3.3. Giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, y tế, vệ sinh học đường

*** Công tác Y tế, vệ sinh học đường**

100% hs tham gia Bảo hiểm y tế và được khám sức khỏe định kỳ, ngồi học đúng tư thế, đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe gắn máy tham gia giao thông.

Phối hợp với ngành Y tế tại địa phương tổ chức các hoạt động phòng, chống dịch bệnh, theo dõi tiêm chủng.

100% học sinh biết bảo vệ môi trường - nói không với rác thải nhựa.

Thực hiện thu gom rác thải, phun thuốc muỗi, phun thuốc khử khuẩn...trong nhà trường đảm bảo vệ sinh đảm bảo môi trường nhà trường xanh, sạch, đẹp.

*** Công tác an ninh an toàn trường học**

100% học sinh có kỹ năng bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại.

Trường học không bị cháy nổ, thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy. Trường học đảm bảo an toàn; không có bạo lực. Thực hiện mô hình “Cổng trường an toàn giao thông”.

3.4. Bán trú:

100% HS đăng ký ăn bán trú được chăm sóc đảm bảo sức khỏe, an toàn.

100% các quy trình thực hiện công tác bán trú đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; quy trình một chiều; phục vụ nghiêm túc theo quy định.

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC.

1. Các hoạt động giáo dục.

1.1. Bồi dưỡng học sinh có năng khiếu.

Nhà trường giao cho giáo viên bộ môn lựa chọn học sinh ở từng bộ môn nhận thức tốt có năng khiếu ở tất cả các khối lớp thành lập các câu lạc bộ gồm các môn: Thể dục, Khoa học, Tiếng Anh, Âm nhạc, Mĩ thuật và phân công cán bộ, giáo viên phụ trách.

a. Phó Hiệu trưởng: Trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh có năng khiếu. Tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra giáo án của giáo viên. Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ chuyên môn, giáo viên dạy. Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng học sinh.

b. Tổ chuyên môn: Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng. Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

c. Giáo viên bồi dưỡng học sinh: Lập danh sách câu lạc bộ học sinh năng khiếu theo các môn. Thực hiện đúng theo thời khóa biểu đã phân công. Giáo viên dạy bồi dưỡng học sinh phải có giáo án, kiểm tra vào thứ 6 hàng tuần. Giáo viên cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng học sinh đạt kết quả cao nhất.

Thời gian thực hiện: Dạy vào buổi chiều theo lịch của nhà trường.

1.2. Phụ đạo học sinh nhận thức chậm.

- Yêu cầu giáo viên chủ nhiệm lập danh sách học sinh nhận thức chậm đối với môn Tiếng Việt, Toán. Phó Hiệu trưởng phân công giáo viên có khả năng sư phạm, trình độ chuyên môn tốt, nhiệt tình, kiên trì để phụ đạo học sinh nhận thức chậm. Các môn học khác có học sinh nhận thức chậm giáo viên dạy có trách nhiệm phụ đạo học sinh ngay trong giờ học, giờ truy bài.

- Phó Hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác phụ đạo học sinh nhận thức chậm, cụ thể: Tổ chức thực hiện kế hoạch phụ đạo, phân công giáo viên dạy. Trực tiếp theo dõi, kiểm tra công tác phụ đạo học sinh yếu.

- Tổ chuyên môn: Theo dõi kết quả tiến bộ của học sinh yếu ở các môn học qua từng học kỳ, có giải pháp hỗ trợ gv phụ đạo học sinh yếu.

- Giáo viên phụ đạo: Lập danh sách học sinh yếu do mình phụ trách, theo dõi sự tiến bộ của các em từ ý thức và qua kết quả học tập trong các giờ học. Có trách nhiệm phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và gia đình học sinh thường xuyên động viên, khuyến khích các em học sinh tạo sự cố gắng thực sự trong học tập và rèn luyện ý thức đạo đức, nhằm kịp thời khắc phục tình trạng học sinh yếu kém.

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn theo dõi sát, hướng dẫn phương pháp học tập, tổ chức truy bài đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh yếu kém tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập.

- Thời gian thực hiện: Trong các tiết học, các giờ truy bài. Có thể bố trí phụ đạo vào cuối buổi chiều (3 buổi/tuần, theo lịch nhà trường)

2. Tham gia các hội thi chuyên môn, chuyên đề.

Đối với học sinh:

- Cấp Thành phố: Giao lưu HSG TDTT, Thi Sơn ca, Cây đàn tuổi thơ, Vẽ tranh. Các cuộc thi do các Sở/Ngành tổ chức.

- Cấp Quận: Giao lưu HSG TDTT, Thi Sơn ca. Cây đàn tuổi thơ, Vẽ tranh. Các cuộc thi khác (nếu có).

- Cấp Trường: Thi dịch thơ, Dshow (Trình diễn âm nhạc), Giải thể thao.... Các ngày hội theo chủ điểm.

3. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục. (Phụ lục 03)

Trường Tiểu học, THCS & THPT Dewey ban hành kế hoạch dạy học cho các môn học như sau:

Theo chương trình Giáo dục Phổ thông Việt Nam: Tiếng Việt, Đạo đức, Tin học và Công nghệ (ở lớp 3, lớp 4, lớp 5), Tự nhiên & Xã hội (phần Xã hội ở lớp 1 đến lớp 3); Lịch sử & Địa lý lớp 4, lớp 5.

Năm học 2024 - 2025 là cũng năm thứ ba Nhà trường thực hiện chương trình tích hợp 7 môn với Mount Vernon Presbyterian School Inc, Hoa Kỳ: Tiếng Anh, Toán, Khoa học tích hợp các phần tự nhiên của Chương trình Tự nhiên - Xã hội và môn Khoa học của Chương trình Giáo dục Phổ thông Việt Nam với Chương trình môn Khoa học của MVS; Giáo dục thể chất, Nghệ thuật (tích hợp Chương trình Nghệ thuật trình diễn của MVS với Chương trình Âm nhạc của Việt Nam, Chương trình Nghệ thuật thị giác với CT môn Mỹ thuật của Việt Nam).

4. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học.

4.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Phụ lục 04)

4.2 Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày theo nhu cầu người học

- **Mục đích:**

Tạo sân chơi bổ ích và lành mạnh, giúp học sinh phát triển năng khiếu, nuôi dưỡng niềm đam mê học tập, nghiên cứu khoa học, nâng cao chất lượng.

Tạo cơ hội cho học sinh được thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn, thúc đẩy, tăng cường vai trò của học sinh đối với cộng đồng; thực hiện các quyền trẻ em đặc biệt là quyền phát triển và quyền tham gia.

Góp phần hình thành và phát triển ở HS những giá trị và năng lực cần thiết của con người Việt Nam mới đáp ứng yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập.

- **Yêu cầu:**

CLB học sinh được thành lập và hoạt động phải có tính khả thi, phù hợp, thiết thực, bổ ích đối với học sinh trên cơ sở năng khiếu, yêu thích, tự nguyện của học sinh và được cha mẹ đồng thuận.

Các CLB học sinh hoạt động ngoài giờ chính khóa, tổ chức dân chủ, công khai, minh bạch, không rườm rà, nặng nề, tốn kém, hình thức.

- **Nguyên tắc hoạt động CLB:**

- Đảm bảo tính tự nguyện tham gia của học sinh.
- Phát huy vai trò tự quản của học sinh trong hoạt động.
- Phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và điều kiện nhà trường, địa phương.
- Kết hợp hài hòa giữa hoạt động CLB học sinh với các HĐGD khác trong nhà trường.
- Huy động sự tham gia tích cực của giáo viên, cha mẹ học sinh và cộng đồng.
- Mỗi học sinh được quyền lựa chọn tối đa 2 Câu lạc bộ/Học kỳ.

Danh sách các Câu lạc bộ ngoại khóa năm học 2024- 2025: (Phụ lục 05)

5. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 và kế hoạch dạy học các môn học.

- Thực hiện Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của UBND thành phố ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng. Cụ thể đối với giáo dục Tiểu học:

Ngày tựu trường đối với lớp 1: Ngày 22/8/2024

Ngày tựu trường với các khối lớp 2,3,4,5: Ngày 29/8/2024

Tổ chức khai giảng: Ngày 05/9/2024

Học kỳ I từ ngày 06/9/2024 đến ngày 17/01/2025 (gồm 18 tuần thực học còn lại dành cho các hoạt động khác)

Học kỳ II từ ngày 20/01/2025 đến ngày 23/5/2025 (gồm 17 tuần thực học còn lại dành cho các hoạt động khác)

Kết thúc năm học trước ngày 31/5/2025.

Xét công nhận hoàn thành Chương trình Tiểu học trước 30/6/2025.

- Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học (các ngày lễ nghỉ theo quy định trùng vào các ngày học phải có kế hoạch học bù được thể hiện ở từng khối lớp); Tại trường, khối Tiểu học, thời gian thực hiện chương trình năm học 2024- 2025 như sau:

5.1. Khối lớp 1:

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (Phụ lục 6.1)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục (Phụ lục 7.1)

5.2. Khối lớp 2:

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số

lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (Phụ lục 6.2)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục (Phụ lục 7.2)

4.3. Khối lớp 3:

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (Phụ lục 6.3)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục (Phụ lục 7.3)

4.4. Khối lớp 4:

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (Phụ lục 6.4)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục (Phụ lục 7.4)

4.5. Khối lớp 5:

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (Phụ lục 6.5)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục (Phụ lục 7.5)

5. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

5.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học.

- Nhà trường tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH3; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình. Khi xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 cần lưu ý việc củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; chương trình tích hợp, lồng ghép với nội dung giáo dục “địa phương em”;

5.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông.

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp tiểu học theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, cụ thể:

+ Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

+ Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

+ Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 8 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 10 buổi/tuần với 40 tiết/tuần (trong đó 7- 8 tiết là bổ trợ tăng cường); kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp

một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

+ Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,...cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

+ Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ cần được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5.3. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, kỹ năng sống.

- Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa. Nhà trường tổ chức thực hiện hiệu quả hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp.

- Tổ chức triển khai các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường, lồng ghép thực hiện nội dung giáo dục địa phương. Ngoài các tiết trải nghiệm hàng tuần như sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt tập thể lớp, mỗi tháng sẽ tổ chức một buổi trải nghiệm theo chủ đề hàng tháng, mỗi khối lớp sẽ có ít nhất 01 hoạt động học tập ngoài trường và 01 Dự án cộng đồng.

- Chuyển mạnh các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm.

- Tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục tăng cường, mở rộng theo hướng phân hóa; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp, dạy học theo chủ đề, chuyên đề, dạy học trải nghiệm....

*** Phát triển văn hoá đọc.**

Tăng cường hoạt động đọc sách dưới sự hướng dẫn của giáo viên, tổ chức các hình thức đa dạng như đọc cá nhân, đọc theo nhóm, kể chuyện, sắm vai, viết bài cảm nghĩ, vẽ tranh về các nhân vật yêu thích...

5.4. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1 (tiếng Anh) và Tin học.

- Thực hiện dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học cho 100% học sinh tiểu học; chủ động có các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình thực tế, về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học và các văn bản liên quan. Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo chương trình GDPT 2018; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 của

Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và Tin học theo chương trình GDPT 2018;

a) *Dạy học môn Tiếng Anh*: Triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Khi triển khai thực hiện cần chú ý đến các yếu tố: sự tự nguyện tham gia học của học sinh, chất lượng đạt chuẩn của đội ngũ tham gia giảng dạy; thực hiện kiểm tra đánh giá theo quy định; đảm bảo tính chất làm quen của chương trình; tạo hứng thú, sự yêu thích môn học và không gây quá tải cho học sinh;... Thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo quy định; chú trọng thực hiện đánh giá thường xuyên; bài kiểm tra định kì cần đánh giá đủ cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

b) *Dạy học môn Tin học*: Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục môn học và đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học; tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

Thực hiện các giải pháp tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học, hoạt động giáo dục STEM, STEAM tiếp cận công nghệ số nhằm góp phần phát triển các năng lực đặc thù Tin học, Khoa học, Công nghệ cho học sinh tiểu học đồng thời tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục tin học. Thực hiện hiệu quả giáo dục - kỹ năng công dân số bằng cách đưa nội dung phổ cập kỹ năng số và an toàn, an ninh mạng, các nền tảng mở, phần mềm mã nguồn mở lồng ghép vào chương trình để hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số.

5.6. Triển khai giáo dục STEM.

- Chủ động phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo yêu cầu trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và khả năng đáp ứng của nhà trường thí điểm, triển khai thực hiện các nội dung theo Công văn số 2918/BGDĐT-GDTH và công văn 909. Nhà trường bố trí môn học bổ trợ tăng cường với 2 tiết/tuần (môn Khoa học Tiếng anh) cho tất cả các khối lớp nội dung giáo dục Stem giảng dạy bằng tiếng anh.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

1. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học

1.1. Đổi mới phương pháp dạy học: Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống:

Thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông mới, đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và nâng cao chất lượng đánh giá học sinh tiểu học. Cụ thể:

Dạy học thông qua tổ chức các Dự án học tập bằng phương pháp Tư duy thiết kế, Tư duy phản biện, học tập truy vấn... Từ đó giúp học sinh tự khám phá những điều chưa biết chứ không phải thụ động tiếp thu những tri thức đã được sắp đặt sẵn.

Tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, ứng dụng hợp lý công nghệ thông tin phù hợp với nội dung học và đối tượng học sinh.

Sử dụng hệ thống câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ học tập phù hợp với các đối tượng trong tiến trình dạy học; chú trọng rèn luyện cho học sinh những tri thức phương pháp để học sinh biết cách đọc sách giáo khoa, tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi, phát hiện kiến thức mới, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết tình huống; chú ý giúp học sinh đảm bảo kiến thức, kỹ năng để đáp ứng yêu cầu học tập.

Trên cơ sở thành tựu đã đạt được của những năm học trước, năm học 2024-2025, tiếp tục rà soát nội dung tài liệu, tinh giản những nội dung dạy học không phù hợp, bổ sung,

cập nhật những thông tin mới, điều chỉnh phương pháp, kĩ thuật dạy học phù hợp. Chủ động tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, hỗ trợ kĩ thuật dạy học cho các giáo viên được phân công giảng dạy theo CTGDPT 2018.

Cán bộ giáo viên tham gia đầy đủ các buổi đào tạo do các chuyên gia đến từ trường Mount Vernon Presbyterian School Inc, Hoa Kỳ tổ chức định kì.

Thực hiện dạy học gắn lý thuyết với thực hành; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tham quan thực tế, vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục trong các môn học/hoạt động giáo dục với giáo dục đạo đức, giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước;

Tiếp tục thực hiện dạy học gắn với di sản văn hóa một cách thiết thực: Khai thác các tư liệu, tranh ảnh... vào các bài học cụ thể trong các bộ môn Lịch sử, Địa lý, Âm nhạc; tổ chức cho học sinh tham quan các bảo tàng, di tích để học sinh được trải nghiệm, hình thành các kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, góp phần phát triển năng lực của học sinh đảm bảo phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học; đảm bảo chính xác về yêu cầu của xuất bản phẩm tham khảo; được sử dụng và quản lý theo quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục.

1.2. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định đánh giá học sinh tiểu học. Nhà trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: Đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập.

Thực hiện theo Quy định đánh giá và xếp loại học sinh tiểu học (ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo). Cần chú ý:

- Những phẩm chất chủ yếu: Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.
- Những năng lực cốt lõi:
 - + Những năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.
 - + Những năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

Nhà trường tổ chức tập huấn nâng cao năng lực đánh giá học sinh, năng lực ra đề kiểm tra định kỳ cho giáo viên. Việc đánh giá học sinh phải đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, dân chủ, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học.

Ban Giám hiệu, Tổ trưởng tổ chuyên môn thông qua dự giờ, thăm lớp để kiểm tra, giám sát việc đánh giá học sinh của giáo viên, kịp thời hỗ trợ, tư vấn cho giáo viên, giúp giáo viên điều chỉnh phương pháp dạy học, nâng cao năng lực đánh giá học sinh.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành; sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý của Ban Giám hiệu nhà trường, thuận lợi cho giáo viên trong việc sử dụng và theo dõi quá trình học tập của học sinh; bảo mật và lưu trữ an toàn dữ liệu.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lí nhà trường. Thực hiện nghiêm túc việc bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học.

2. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ và Tin học

2.1. Dạy học ngoại ngữ (tiếng Anh)

Triển khai dạy học môn tiếng Anh tiểu học đủ thời lượng 7 tiết/tuần; bổ trợ tăng cường từ 6- 8 tiết/tuần cho học sinh toàn trường.

Thực hiện kiểm tra đánh giá theo quy định của Thông tư 27; chú trọng thực hiện đánh giá thường xuyên; bài kiểm tra định kì cần đánh giá đủ cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

2.2. Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học

Thực hiện Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học cấp tiểu học từ năm học 2019-2020.

Thực hiện có hiệu quả việc xây dựng kế hoạch giáo dục môn học; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo “Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh” tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT. Tổ chức dạy tin học cho 100% học sinh khối 3,4,5 với thời lượng 1 tiết/ tuần;

3. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông

Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa. Nhà trường tổ chức thực hiện hiệu quả hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp; thực hiện tốt giáo dục thực hành tâm lý học đường cho học sinh tiểu học, làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe và làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương.

Lồng ghép chương trình giáo dục “Địa phương em” trong giảng dạy ở môn Lịch sử-Địa lý lớp 4,5 gắn với điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường và địa phương. góp phần hình thành và phát triển phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi của học sinh tiểu học.

Nghiên cứu, sưu tầm, lựa chọn nội dung, tổ chức biên soạn tài liệu về nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học gắn với cuộc sống hàng ngày của học sinh trên địa bàn đảm bảo nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình hoạt động trải nghiệm và được tích hợp trong dạy học các môn học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018, phù hợp từng lứa tuổi học sinh tiểu học.

Tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng thực hành và hình thành ở học sinh một số kỹ năng sống cơ bản trên cơ sở hướng dẫn thực hiện các hoạt động trải nghiệm khám phá, qua hoạt động Đội, Sao, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp... Học sinh tích cực tham gia các hoạt động trải nghiệm, khám phá, thực hành về kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi. Học sinh có kiến thức cơ bản về kỹ năng sống thường ngày, kỹ năng giao tiếp xã hội và các hành vi ứng xử cơ bản ban đầu. Giúp học sinh có được sự an toàn mọi lúc mọi nơi, có tính tự lực, tự tin, giàu sức sáng tạo và khỏe mạnh

Tiếp tục thực hiện Công văn số 1401/SGDĐT-GDTH ngày 09/10/2017 về việc hướng dẫn công tác thư viện trường tiểu học;

Tiếp tục duy trì và thực hiện có hiệu quả Mô hình “Thư viện thân thiện” nhằm hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu và phát triển ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học; Tiếp tục duy trì xếp loại I về thư viện.

Xây dựng văn hóa đọc sách trong nhà trường bằng các hình thức như: dự án Văn hóa đọc, tổ chức ngày đọc sách; triển lãm sách báo; hội thi kể chuyện theo sách,... Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 46/KH-SGDĐT ngày 30/5/2018 về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong các cơ sở giáo dục, đào tạo đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

4. Đổi mới công tác quản lý và phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục tiểu học

4.1. Đổi mới công tác quản lý giáo dục tiểu học

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, quán triệt thực hiện Chỉ thị 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; ứng dụng các phần mềm quản lý giáo dục CSDL, KĐCL ... để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, giáo viên dành nhiều thời gian thực hiện đổi mới phương pháp dạy học;

Thực hiện sổ liên lạc điện tử - phát triển ứng dụng Edufit Parents để kết nối với phụ huynh.

4.2. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục tiểu học

Phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, đạt chuẩn và trên chuẩn về bằng cấp; đáp ứng yêu cầu về chất lượng.

Động viên, tạo điều kiện cho giáo viên hoàn thiện đào tạo nâng chuẩn.

Tăng cường tập huấn nâng cao năng lực tổ chức dạy học tích cực cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên để chuẩn bị cho việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, đặc biệt là xây dựng và triển khai tốt kế hoạch tập huấn cho đội ngũ giáo viên dạy lớp 4 năm học 2023-2024.

Tham gia đầy đủ các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Nghiêm túc thực hiện chương trình BDTX dành cho cán bộ quản lý, giáo viên tiểu học theo Thông tư 17/2019/TT-BGD&ĐT ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết “*Nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục*”.

4.3 Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Tham mưu với Hội đồng quản trị đầu tư cơ sở vật chất, đồ dùng thiết bị dạy học để triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Chỉ đạo kiểm kê, bổ sung, sửa chữa các phòng học, các thiết bị, đồ dùng liên quan đến công tác dạy học.

- Cung cấp, bổ sung, mua mới 100% tài liệu SGK và sách tham khảo dành cho giáo viên; đặc biệt ưu tiên bồi dưỡng giáo viên các khối lớp 1,2,3,4 .

- 100% các lớp học được cung cấp máy tính kết nối internet; máy chiếu đảm bảo công tác giảng dạy và cập nhật; tra cứu tài liệu ngay tại lớp học.

- Phòng Hội đồng sư phạm hiện đại; tạo môi trường làm việc thoải mái cho CBGVNV trong quá trình tổ chức hội họp; thảo luận chuyên môn.
- 100% lớp học có hộp y tế với những loại thuốc và đồ y tế cơ bản.

4.4. Thực hiện công tác bồi dưỡng đội ngũ

- Làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục trong nhà trường.
- Bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, phát huy những nhân tố tích cực.
- Chỉ đạo công tác tự học, tự bồi dưỡng
- Tạo điều kiện cho CB, GV, NV trong công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.
- Đánh giá xếp loại cán bộ, viên chức, chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn giáo viên.
- Mời các chuyên gia giáo dục về đào tạo cho 100% giáo viên: CNTT; kỹ năng; tổ chức hoạt động trong lớp học...

4.5. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

- Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn theo đúng kế hoạch và yêu cầu đã đề ra.
- Phối hợp tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường
- Chỉ đạo tổ chuyên môn triển khai đổi mới SHCM theo hướng nghiên cứu bài học.

4.6. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

- Triển khai văn bản, hướng dẫn của cấp trên về công tác thi đua, khen thưởng.
- Triển khai thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung Chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến; sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

- Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đúng tiến độ qui định. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý kế hoạch giáo dục nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh. Từng bước thực hiện số hóa hồ sơ quản lý bảo đảm tinh gọn và hiệu quả.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học; bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý xây dựng và triển khai các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành.

- Tăng cường rà soát các hoạt động chuyên môn thông qua việc kiểm tra, dự giờ các môn học theo thời khóa biểu, kiểm tra hoạt động dạy học của các khối lớp. Theo dõi, kiểm tra thăm lớp, dự giờ và việc vận dụng để đánh giá chất lượng sau chuyên đề, thao giảng.

6. Thực hiện các giải pháp đảm bảo An toàn trường học - Y tế học đường - Công tác bán trú.

- **Công tác an toàn trường học:** Tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện và kiểm tra, đánh giá sơ kết, tổng kết công tác an toàn trường học thường xuyên, theo kế hoạch (2 lần/tháng); Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và phối hợp với các ban, ngành để khắc phục những hạn chế hoặc tăng cường điều kiện đảm bảo an toàn trường học. Tăng cường lắp đặt thêm một số công camera quan sát tại các hành lang, lối đi, khu vực nhà vệ sinh, các góc khuất của trường nhằm đảm bảo an ninh, an toàn cho học sinh. Tham mưu Ủy ban nhân dân Quận 1 đầu tư cấp kinh phí để sửa chữa, khắc phục một số hạng mục đã xuống cấp nhằm đảm bảo an toàn cho học sinh. Bảo vệ nhà trường phối hợp đội dân phòng đảm bảo an ninh trật tự trước cổng trường, không để xảy ra ùn tắc giao thông cục bộ, bán hàng rong trước và sau giờ tan học.

- **Công tác Phòng cháy chữa cháy:** Lắp đặt hệ thống báo cháy có kết nối với trung tâm báo cháy thành phố; Thường xuyên kiểm tra hạn sử dụng các bình chữa cháy; Có

phương án diễn tập, thoát hiểm an toàn cho học sinh trong các tình huống khẩn cấp; Nhà trường thường xuyên kiểm tra về cơ sở vật chất, các điều kiện đảm bảo an toàn cho học sinh khi tham gia các hoạt động tại trường.

- **Công tác bán trú:** Ổn định và nâng cao chất lượng hoạt động bán trú, đảm bảo tốt việc phòng, chống dịch bệnh theo mùa, đặc biệt an toàn vệ sinh thực phẩm. Rèn học sinh kỹ năng tự phục vụ cùng với việc hướng dẫn các kỹ năng sống một cách khoa học, phù hợp với khả năng của học sinh. Sử dụng hiệu quả bộ thực đơn dành cho học sinh bán trú của dự án “Bữa ăn học đường” và giới thiệu thực đơn theo tập ảnh minh họa “3 phút thay đổi nhận thức”. Tăng cường sự giám sát của phụ huynh học sinh, các đoàn thể trong nhà trường trong việc phối hợp giám sát chất lượng bữa ăn của học sinh. Chăm lo đời sống, thực hiện chế độ cơ bản cho lực lượng phục vụ bán trú yên tâm công tác, gắn bó lâu dài với nhà trường. Tăng cường sự giám sát của phụ huynh học sinh, các đoàn thể trong nhà trường trong việc phối hợp giám sát chất lượng bữa ăn của học sinh. Bồi dưỡng nghiệp vụ cho lực lượng bảo mẫu để họ phối hợp với giáo viên rèn luyện hành vi, thái độ, kỹ năng sống văn minh cho học sinh.

- **Y tế học đường:** Tăng cường việc phòng, chống dịch bệnh trong nhà trường: tuyên truyền đến CBGVNV, phụ huynh, học sinh thực hiện nghiêm túc việc phòng chống dịch bệnh. Tổ chức khám sức khỏe cho học sinh 1 lần/năm, cập nhật sổ theo dõi sức khỏe các em hàng tháng, theo dõi chặt chẽ và có biện pháp điều chỉnh chế độ dinh dưỡng đối với trẻ dư cân, béo phì, suy dinh dưỡng, thông báo kịp thời đến cha mẹ học sinh để có sự phối kết hợp hiệu quả; Thực hiện tốt việc tuyên truyền phòng chống bệnh dịch thường xuyên theo kế hoạch; Hệ thống nước lọc cho học sinh đảm bảo vệ sinh. Phối hợp với các bộ phận kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm bếp ăn, căn tin định kỳ, đột xuất.

7. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục.

- Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 tại địa phương; chủ động tham mưu, đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của các tầng lớp Nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục, đặc biệt việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

- Tổ chức và định hướng truyền thông, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông, nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin, đáp ứng yêu cầu truyền thông của ngành. Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, qui định của ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong nhà trường. Tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên trách truyền thông nhằm nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục.

- Đội ngũ cán bộ quản GV-CNV nhà trường chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành trên Website nhà trường, tập trung vào các tin bài về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy giáo, cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Phân công nhiệm vụ.

1.1. Đối với Hiệu trưởng.

- Chỉ đạo CBQL, tổ trưởng, GV tham gia xây dựng các loại Kế hoạch giáo dục năm học 2024 - 2025.

- Tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch. Bố trí sắp xếp hợp lý cơ sở vật chất, đội ngũ Cán bộ giáo viên và nhân viên.

- Tăng cường cơ sở vật chất thiết bị của nhà trường và làm tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ. Làm tốt công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả công việc.

- Xây dựng toàn bộ kế hoạch giáo dục của nhà trường; triển khai tới toàn thể 100% CNGVNV; đảm bảo tính khách quan, minh bạch.

1.2. Đối với Phó Hiệu trưởng.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường khối Tiểu học và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục khối Tiểu học của nhà trường. Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học. Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Tham gia xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục khối Tiểu học trong nhà trường. Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ. Tham mưu phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục.

- Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 của giáo viên. Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên. Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn. Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo dạy không quá 8 tiết/ngày; 10 buổi /tuần.

- Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn. Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

1.3. Đối với Tổ trưởng tổ chuyên môn.

- Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện CTGDPT 2018.

- Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ. Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.

- Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

1.4. Đối với giáo viên.

- Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

- Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác PCGD tiểu học ở địa phương. Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

- Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh. Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn. Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

- Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

1.5. Đối với nhân viên thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học. Tổ chức các hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách. Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách. Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

2. Công tác kiểm tra.

- Thực hiện đầy đủ các loại hình kiểm tra như kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên; kiểm tra chuyên đề; kiểm tra hoạt động của các Tổ chuyên môn, các bộ phận.

- Qua kiểm tra đánh giá đúng thực trạng, chỉ rõ những ưu, khuyết điểm của giáo viên để kịp thời động viên, nhắc nhở, xử lý, khắc phục, giúp giáo viên nhận ra từng điểm mạnh, điểm yếu của mình để tăng cường hoạt động tự kiểm tra, tự bồi dưỡng một cách hiệu quả và thiết thực.

- Việc tổ chức kiểm tra phải đúng quy trình, đảm bảo tính công khai, dân chủ, chính xác, trung thực, khách quan, kịp thời, không trùng lặp, không làm cản trở hoạt động bình thường của bộ phận, cá nhân được kiểm tra và phải thực hiện theo đúng quy trình kiểm tra.

3. Chế độ báo cáo.

Cập nhật kịp thời các hoạt động, thông tin của nhà trường trên Website. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất về Sở GD&ĐT.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học Phổ thông Dewey. Đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện ./.

Nơi nhận:

- HĐT, Phòng GD Tiểu học (để báo cáo);
- Các phòng, ban (để phối hợp)
- Tổ trưởng chuyên môn, GV (để t/h);
- Công khai trên trang Website trường;
- Lưu: VT.


HIỆU TRƯỞNG

Bùi Hải Yến


TRƯỜNG TIỂU HỌC, TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG DEWEY

Số: 02/KH-DW

Dương Kinh, ngày 27 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ GIÁO DỤC TRUNG HỌC
Năm học 2024 - 2025

Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT, ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về xây dựng kế hoạch dạy học các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Căn cứ Công văn 2935/BGDĐT- GDTrH ngày 30 tháng 07 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 09/08/2024 của UBND Thành phố về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên Hải Phòng;

Căn cứ Công văn số 2474/SGDĐT-GDTrH ngày 16/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ tình hình, điều kiện thực tế của nhà trường, trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học Phổ thông Dewey xây dựng kế hoạch Trung học năm học 2024-2025 với những nội dung cụ thể như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học: 2023 - 2024

1. Quy mô nhà trường: Số lớp: 39 lớp, 785 hs; Cấp Tiểu học là 20 lớp với 427 học sinh; Cấp trung học cơ sở với 13 lớp với 267 học sinh; cấp Trung học phổ thông là 6 lớp với 91 học sinh

2. Chất lượng giáo dục:

Chất lượng HS đại trà

*** Cấp Tiểu học:**

- Tỷ lệ HS xuất sắc: 95,13%; HS được khen thưởng môn học: 100%; HS không được khen thưởng: 0%; Khen thưởng đột xuất: 7,89%;
- 100% HS lớp 5 hoàn thành chương trình Tiểu học và được chuyển lên lớp 6 của THCS

*** Cấp THCS:**

- Tỷ lệ HS xếp loại học lực Giỏi : 78,26%, Khá: 21,23%, TB: 0,51%, Yếu: 0 %, Kém: 0%; Hạnh kiểm Tốt: 92,98 %, Khá : 7,02%, TB: 0% (So với chỉ tiêu đầu năm đề ra HL: 100% học sinh xếp loại đạo đức tốt và khá trong đó: Học lực khá, giỏi: TH 90%; THCS 70%; Học lực trung bình: TH 10%; THCS 30% như vậy đã vượt chỉ tiêu).

3. Công tác giáo dục tư tưởng chính trị và bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL, GV:

- Nhà trường luôn xác định công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Trong năm học 2023-2024 toàn trường không có cá nhân nào vi phạm pháp luật hoặc vi phạm đạo đức nhà giáo.

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường: luôn được HS và PH tin tưởng. 100% tham gia đầy đủ các buổi đào tạo, tập huấn do nhà trường và Sở GDĐT Hải Phòng tổ chức.

4. Công tác hoạt động chuyên môn

Công tác chỉ đạo, tổ chức và quản lý hoạt động chuyên môn: Thực hiện tốt đổi mới hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đổi mới cơ chế quản lý chuyên môn theo hướng tăng cường ứng dụng CNTT; sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn đúng quy định và chú trọng việc trao đổi học thuật; tăng cường điều kiện đảm bảo chất lượng và sử dụng hiệu quả CNTT, chuyển đổi số; Công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh được nhà trường thực hiện theo phương pháp “Kỷ luật tích cực”; việc xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, an toàn, vệ sinh đảm bảo tốt. Công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực

chuyên môn, nghiệp vụ và chuẩn bị đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên được nhà trường và HĐQT quan tâm, tạo điều kiện cả về thời gian và kinh phí; cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đáp ứng tốt yêu cầu giáo dục phổ thông mới; các hoạt động bồi dưỡng khác do đơn vị tổ chức được tổ chức hàng tháng theo kế hoạch của Hệ thống.

5. Kết quả công tác khác: Các công tác về giáo dục chính y tế, an ninh an toàn trường học, an toàn giáo thông

*** Đánh giá chung**

- Hoàn thành tất cả các công việc trong kế hoạch.
- Tập thể đoàn kết cao.

Tồn tại:

Còn số ít GV có nghiệp vụ chuyên môn chưa đáp ứng được yêu cầu đòi hỏi cao của PHHS. Tác phong làm việc chưa chuyển biến theo hướng hiện đại, khoa học (độc lập làm việc, trách nhiệm cá nhân, giao tiếp với HS và phụ huynh...). Sử dụng phương tiện dạy học hiện đại còn hạn chế ở một số người. Còn một bộ phận nhỏ GV chưa thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định của trường.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Về cơ sở vật chất.

1. Về nguồn lực

- Cơ sở vật chất nhà trường khang trang, hiện đại, theo chuẩn quốc tế với 45 phòng học, và 7 phòng chức năng (2 phòng Âm nhạc, 2 phòng Mỹ thuật, 1 phòng STEM, 1 phòng Khoa học, 1 phòng Sáng chế MakerSpace), 1 sân bóng đá, 1 bể bơi bốn mùa, 2 sân bóng chuyền, 01 Nhà đa năng với sức chứa gần 500 người.

Các phòng học có đủ trang thiết bị dạy học hiện đại; đủ ánh sáng, bàn ghế, quạt mát, điều hòa 2 chiều, phương tiện dạy học: màn chiếu, máy tính có kết nối Internet, âm thanh.... Điều kiện dạy và học đảm bảo, đáp ứng chương trình giáo dục, phù hợp với thực tế giáo dục của nhà trường, của địa phương. Nhà trường có 01 điểm trường, không có lớp ghép. Có nhà vệ sinh giáo viên/ học sinh, nam/nữ riêng, sạch đẹp, được dọn 3 lần/ngày. Có hệ thống nước sạch đảm bảo.

- 2 Phòng Tin học và 01 phòng iPad Lap với gần 80 máy tính, iPad đảm bảo việc tổ chức dạy môn Tin học cho học sinh theo CTGDPT 2018; phòng thư viện có đủ số lượng đầu sách đảm bảo cho công tác giáo dục học sinh, số lượng sách được bổ sung hàng năm.

- Khối phòng hành chính quản trị: Phòng Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Văn phòng, Phòng bảo vệ.

- Khối phụ trợ: gồm 4 Phòng hợp, 2 Phòng Y tế, Nhà kho, Khu để xe học sinh, Khu vệ sinh học sinh tại mỗi tầng học...
- Khối phục vụ sinh hoạt: Nhà bếp, kho bếp, 2 nhà ăn có thể tổ chức ăn bán trú cho khoảng 1.200 học sinh và 250 GVNV.

2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý: (theo Phụ lục 01)

- Cán bộ quản lý của trường có thâm niên công tác, có kinh nghiệm và năng lực trong công tác quản lý, trình độ chuyên môn vững vàng, quy tụ, tập hợp đội ngũ thành khối thống nhất, đoàn kết, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Đội ngũ quản lý có tác phong quản lý dân chủ, khoa học, luôn lắng nghe các ý kiến đóng góp của giáo viên, nhân viên, xử lý công việc luôn quyết đoán và có tầm nhìn.
- Có 100% giáo viên có trình độ đào tạo từ đại học trở lên, đảm bảo theo chuẩn giáo viên được quy định theo Luật Giáo dục mới.
- Đội ngũ GV trẻ, năng động, được đào tạo thường xuyên để làm chủ công nghệ và phương pháp dạy học hiện đại.
- Giáo viên có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, tận tụy với học sinh, có năng lực giảng dạy, sử dụng tốt các hình thức, phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.
- Tích cực khai thác và sử dụng thiết bị hiện đại trong dạy học, giáo dục để nâng cao hiệu quả giảng dạy.

II. Điểm yếu nhà trường.

Giáo viên trẻ nhiều, vì thế kinh nghiệm giảng dạy và nghiệp vụ sư phạm còn hạn chế.

Là trường ngoài công lập nên giáo viên khó có thể ổn định đội ngũ CBGVNV lâu dài. BGH luôn phải đào tạo mới nguồn nhân lực là giáo viên nhằm đáp ứng nhu cầu cũng như mong muốn của PHHS.

Một số ít giáo viên tiếp cận phương pháp dạy học tích cực; đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động theo hướng tiếp cận năng lực cho học sinh chưa nhanh.

Nhiều học sinh là người nước ngoài, ngôn ngữ bất đồng, học sinh không biết nói tiếng Việt nên việc tổ chức dạy học gặp nhiều khó khăn.

Nhiều học sinh được tuyển từ nhiều địa phương khác nhau nên trình độ còn chưa đồng đều.

Phụ huynh có trình độ, kỳ vọng, mong muốn khác nhau, có phụ huynh là người nước ngoài nên gặp khó khăn trong việc tìm thấy tiếng nói chung, sự đồng thuận của tất cả phụ huynh.

Một số phụ huynh bận việc, giao phó việc chăm con cho người giúp việc nên sự quan tâm về vấn đề học tập của con chưa chu đáo.

III. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Xây dựng trường trở thành một trường đạt chất lượng giáo dục. Đào tạo những con người phát triển theo hướng toàn diện, mạnh về thể chất, phát triển về trí lực, đáp ứng được sự tiến bộ và phát triển của đất nước trong thời kỳ mới.

- Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, tích cực, có kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực cá nhân, có khả năng thích ứng với cộng đồng. Đào tạo học sinh có tri thức, có sức khỏe, có óc sáng tạo, luôn có những kì vọng, tự tin hội nhập là những giá trị mà trường vươn tới.

- Bằng các hình thức giáo dục hữu hiệu theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh, chú trọng tìm hiểu, nắm vững đặc điểm tâm lý của từng học sinh nhằm trang bị những kiến thức, kỹ năng cần thiết để mọi học sinh phát huy hết năng lực cá nhân, tư duy sáng tạo của mình. Tạo một môi trường học tập thân thiện để mỗi ngày học sinh đến trường là một ngày hạnh phúc.

B. MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ NĂM HỌC

MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG

1. Mục tiêu chung.

- Đẩy mạnh việc thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục phổ thông theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Tăng cường nền nếp, kỷ cương chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường. Tập trung nâng cao chất lượng đại trà, đặc biệt chú trọng giáo dục phẩm chất, năng lực, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của học sinh đối với giáo dục nhà trường và xã hội.

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức, kĩ thuật dạy học, đổi mới sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn để nâng cao chất lượng đội ngũ.

2. Phương hướng

Năm học 2024-2025 trường Tiểu học, THCS, THPT Dewey đưa ra phương hướng chung là *“Lấy đổi mới công tác quản lý là giải pháp đột phá; xây dựng, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên là giải pháp then chốt; lấy đổi mới căn bản phương pháp dạy và học theo hướng tích cực, phát triển năng lực cá nhân và phẩm chất người học làm cốt lõi”*. Cụ thể:

1. Đẩy mạnh việc thực hiện các chủ trương, các phong trào, các cuộc vận động thi đua trong ngành: “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; cuộc vận động “*Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo*”; phong trào “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”; phong trào “*Xanh - Sạch - Đẹp*”.

2. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý về phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực chuyên môn đáp ứng chuẩn nghề nghiệp, tiêu chuẩn hạng chức danh nghề nghiệp; nâng cao hiệu quả công tác quản lý, năng lực quản trị; chú trọng xây dựng đội ngũ cốt cán nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và các phương pháp giáo dục hiện đại.

3. Chú trọng việc đổi mới công tác quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường; tập trung đổi mới phương thức dạy học, chú trọng việc học đi đôi với hành và việc trang bị kỹ năng cho học sinh; giáo dục nhà trường gắn với giáo dục gia đình và cộng đồng.

4. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả giáo dục. Chấn chỉnh việc chấp hành quy chế chuyên môn, việc thực hiện qui trình tổ chức dạy học, soạn giảng, đánh giá xếp loại học sinh, giáo viên. Khắc phục rõ nét tình trạng, dạy học bình quân, dạy chay, tiêu cực trong thi cử; cả nể, cảm tính trong đánh giá xếp loại.

5. Phân công nhiệm vụ cụ thể trong Ban giám hiệu; nhiệm vụ Tổ trưởng, Khối trưởng chuyên môn, GVCN, GVBM, nhân viên theo Điều lệ trường Phổ thông có nhiều cấp học; phối hợp chặt chẽ các bộ phận nhằm đạt hiệu quả cao nhất trong việc giáo dục học sinh.

6. Đẩy mạnh thực hiện công khai, dân chủ, công bằng, minh bạch; coi trọng lợi ích của học sinh, đảm bảo lợi ích hài hòa giữa cá nhân với tập thể; thiết lập kỷ cương trong hoạt động dạy - học.

7. Nâng cao ý thức tự học, tự đánh giá, tự phấn đấu rèn luyện phẩm chất đạo đức - chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

8. Khẳng định vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng, Khối trưởng, nhóm trưởng chuyên môn, GVCN, GVBM, NV trong công tác chỉ đạo điều hành, thực hiện các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và thực hiện Kế hoạch năm học; đảm bảo chất lượng, hiệu quả dạy - học của nhà trường; khen thưởng - kỷ luật kịp thời.

9. Tập trung xây dựng mối quan hệ tốt đẹp giữa học sinh với thầy cô giáo; giữa CBQL với giáo viên, nhân viên. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các ban ngành, đoàn thể; phát huy vai trò các tổ chức Công đoàn, Ban đại diện cha

mẹ học sinh các cấp, làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục. Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong đơn vị.

10. củng cố, kiện toàn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các lớp học, Khối chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường; phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong hoạt động giáo dục học sinh.

11. Thực hiện tốt phong trào bồi dưỡng HSG, phụ đạo học sinh yếu kém.

12. Tập trung chỉ đạo nâng cao hiệu quả thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá học sinh Trung học cơ sở và Trung học phổ thông; tạo sự chuyển biến tốt về đổi mới kiểm tra đánh giá, đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục.

13. Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

14. Đẩy mạnh việc dạy học trực tuyến và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học và quản lý.

3. Nhiệm vụ năm học

3.1. Nhiệm vụ chung

1. Nhà trường tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 bảo đảm an toàn, an ninh trường học. Thực hiện hiệu quả phân cấp trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn của nhà trường.

2. Năm học 2024-2025 tiếp tục là năm học toàn ngành giáo dục thực hiện chủ đề “*Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo*”; Là năm học thứ năm triển khai CTGDPT 2018. Nhà trường triển khai thực hiện CTGDPT 2018 đối với tất cả các khối lớp đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục tích hợp giữa Chương trình giáo dục phổ thông của trường Mount Vernon, Bang Georgina Hoa Kỳ và Chương trình giáo dục phổ thông Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; tham mưu công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục tích hợp giữa Chương trình giáo dục phổ thông của trường Mount Vernon, Bang Georgina Hoa Kỳ và Chương trình giáo dục phổ thông Việt Nam

4. Khai thác tối đa công năng của cơ sở vật chất và thiết bị dạy học hiện đại đem lại hiệu quả, chất lượng giáo dục tối ưu.

5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học ứng dụng hiệu quả

chuyển đổi số trong công tác quản lý; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn, vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương.

6. Thực hiện hiệu quả các nội dung tích hợp, gắn với đời sống thực tiễn lồng ghép vào các môn học vào hoạt động trải nghiệm như: Giáo dục môi trường, Giáo dục An toàn giao thông dành cho học sinh tiểu học, Giáo dục Quyền bốn phạm trẻ em, Giáo dục Kỹ năng sống, Giáo dục nếp sống Thanh lịch - Văn minh, Giáo dục địa phương, Giáo dục truyền thống lịch sử, Phòng chống tai nạn thương tích...

7. Đẩy mạnh thực hiện công tác chuyển đổi số; tăng cường đổi mới kiểm tra, đánh giá theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

8. Thực hiện đổi mới quản lý vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm trong tổ chức bán trú; vấn đề liên kết tổ chức các hoạt động trải nghiệm - giáo dục và quản lý học sinh ngoài giờ lên lớp trong nhà trường.

9. Đẩy mạnh việc dạy và học ngoại ngữ theo hướng tăng cường ngoại ngữ 2 là tiếng Nhật Bản, tiếng Hàn Quốc; khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi theo chuẩn quốc tế để đạt chuẩn đầu ra theo quy định như: IELTS, TOEFL,...; từng bước triển khai và tăng cường việc dạy và học chương trình tin học theo chuẩn quốc tế và thi Chứng chỉ IC3 (đối với THCS) và MOS (đối với THPT).

10. Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của người học theo các văn bản của Bộ GD&ĐT; triển khai áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; đẩy mạnh giáo dục định hướng STEM và hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong nhà trường;

11. Đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS và THPT;

12. Đổi mới nội dung, hình thức bồi dưỡng giáo viên theo hướng thiết thực, hiệu quả, có đánh giá kết quả bồi dưỡng;

13. Thực hiện nghiêm túc các quy định về quy chế chuyên môn; nâng cao chất lượng dạy học 2 buổi/ ngày.

14. Đảm bảo bảo đội ngũ giáo viên và đội ngũ quản lý đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, từng bước chuẩn hóa về trình độ đào tạo. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý;

15. Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện Chương trình GDPT 2018, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục trung học;

16. Đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông Giáo dục và Đào tạo.

3.2. Nhiệm vụ khác

Chỉ tiêu:

- 100% học sinh trường học 02 buổi/ngày, 10 buổi/tuần
- 100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.

- 100% học sinh được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

- 100% học sinh được tham gia các Hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm an toàn, vui khỏe.

- Chất lượng kiểm tra khảo sát cuối năm: Điểm bình quân chung các môn tham gia khảo sát xếp đạt KPI của Tập đoàn. Kết quả các cuộc thi Quốc gia, Quốc tế, thành phố tổ chức đạt 50-70 giải.

Công tác Y tế, vệ sinh học đường

100% hs tham gia Bảo hiểm y tế và được khám sức khỏe định kỳ, ngồi học đúng tư thế, đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe gắn máy tham gia giao thông.

Phối hợp với ngành Y tế tại địa phương tổ chức các hoạt động phòng, chống dịch bệnh, theo dõi tiêu chuẩn.

100% học sinh biết bảo vệ môi trường - nói không với rác thải nhựa.

Thực hiện thu gom rác thải, phun thuốc muỗi, phun thuốc khử khuẩn...trong nhà trường đảm bảo vệ sinh đảm bảo môi trường nhà trường xanh, sạch, đẹp.

Công tác an ninh an toàn trường học

100% học sinh có kỹ năng bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại.

Trường học không bị cháy nổ, thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy. Trường học đảm bảo an toàn; không có bạo lực. Thực hiện mô hình “Cổng trường an toàn giao thông”.

Bán trú:

100% HS đăng ký ăn bán trú được chăm sóc đảm bảo sức khỏe, an toàn.

100% các quy trình thực hiện công tác bán trú đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; quy trình một chiều; phục vụ nghiêm túc theo quy định.

C. CÁC CHỈ TIÊU VÀ GIẢI PHÁP



I. Nhóm chỉ tiêu của nhà trường:

1. Huy động 60%-80% HS hoàn thành chương trình Mầm non 5 tuổi của Sakura vào học lớp 1 tại Dewey; Huy động 100% HS hoàn thành chương trình lớp 5 của khối Tiểu học vào học lớp 6 của khối THCS. Không có học sinh bỏ học;

2. Triển khai thành công mô hình dạy học theo phương pháp giáo dục hiện đại như “Học tập theo dự án”, “Học tập qua vấn đề” và chương trình Học tập phục vụ cộng đồng cho cả hai khối Tiểu học và Trung học. Tiếp tục phát huy hiệu có quả mô hình “trường học thân thiện”;

3. Giữ vững an ninh, an toàn trường học; 100% CBGVNV nhà trường thực hiện tốt các cuộc vận động của ngành và các quy trình của Edufit; không có giáo viên vi phạm pháp luật, quy định của ngành và học sinh vi phạm các tệ nạn xã hội, không vi phạm quy định về dạy thêm- học thêm;

4. Danh hiệu thi đua:

- Tập thể nhà trường đạt tập thể lao động tiên tiến;
- Công đoàn nhà trường đạt công đoàn vững mạnh;

Nhóm chỉ tiêu giáo viên

1. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, GV, 100% giáo viên tham gia giảng dạy đạt chuẩn. 100% giáo viên sử dụng thành thạo CNTT vào giảng dạy. Tiếp tục xây dựng quy hoạch đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, đồng bộ về cơ cấu đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục;

2. 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc mọi nội quy, quy chế của nhà trường;

3. 100% giáo viên thực hiện đầy đủ mọi kế hoạch hoạt động chuyên môn do nhà trường đề ra;

4. Danh hiệu thi đua: 100% giáo viên đạt lao động tiên tiến trở lên.

Nhóm chỉ tiêu học sinh

1. 100% học sinh xếp loại đạo đức tốt và khá

2. 100% học sinh được lên lớp, trong đó:

- Học lực khá, giỏi: TH 90 %; TrH 85 %
- Học lực từ trung bình trở xuống: TrH 15 %

3. 100% học sinh chấp hành đúng các nội quy, quy định của nhà trường;

4. 100% học sinh tham gia đầy đủ các hoạt động do nhà trường tổ chức;

5. 100% học sinh lớp 9 tốt nghiệp THCS và trúng tuyển vào lớp 10-THPT

6. Công tác HS giỏi: toàn trường đạt 5-10 giải các cấp và khu vực.

II. GIẢI PHÁP:

I. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

1. Đối với học sinh

- Tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra học sinh về việc chấp hành đúng đường lối của Đảng, chính sách của nhà nước. Các quy định của ngành, nội quy nhà trường;
- Giáo dục học sinh giữ gìn đạo đức của người học sinh, kính trọng người lớn tuổi, lễ phép với thầy cô giáo, đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ các bạn; tăng cường phối hợp các tổ chức trong nhà trường, nâng cao vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp;
- Các lớp xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của người học sinh: tiếp thu kiến thức văn hóa, kỹ năng sống, rèn luyện sức khỏe để trở thành một công dân tốt;
- Giáo dục học sinh ý thức tự hào dân tộc, truyền thống nhà trường. Giáo dục tình cảm hứng thú, thái độ tích cực, tinh thần chủ động, sáng tạo, ý thức vươn lên trong học tập và cuộc sống;
- Thực hiện tốt nội dung về nét đẹp của học sinh trường TH, THCS, THPT Dewey;
- Thực hiện nghiêm túc các nội dung về tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giá trị sống, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách HCM; an toàn giao thông, an ninh trật tự; vệ sinh môi trường; tích hợp trong các môn học nội dung bảo vệ môi trường, chủ quyền Biển- Đảo, GD sức khỏe vị thành niên, giải quyết các vấn đề thực tiễn.

2. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường

- Học tập, triển khai từng bước Nghị quyết 29/NQ-TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng Sản Việt Nam khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục;
- Đẩy mạnh công tác Công đoàn, xây dựng khối đoàn kết thống nhất từ nhận thức đến hành động; xây dựng mối quan hệ, hợp tác chặt chẽ và có hiệu quả giữa các tổ chức, giữa cán bộ quản lý với giáo viên - nhân viên, giữa thầy với trò, giữa nhà trường với gia đình học sinh trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học;
- Tập thể CB-GV-NV nhà trường thực hiện nghiêm túc qui chế dân chủ trong trường học (*Dân chủ trong việc xây dựng mọi kế hoạch hoạt động, kế hoạch xây dựng và phát triển nhà trường; dân chủ trong việc đánh giá, xếp loại giáo viên, học sinh, thi đua khen thưởng; dân chủ trong việc giải quyết công việc giữa nhà trường với các cơ quan quản lý cấp trên và chính quyền địa phương*);
- Triển khai các cuộc vận động: "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức HCM", phong trào "Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" và phong trào: "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường;

- Phổ biến và triển khai kịp thời chính xác văn bản chỉ đạo các cấp đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh;

- Lãnh đạo nhà trường luôn gần gũi, nắm bắt được nguyện vọng của quần chúng, động viên kịp thời những giáo viên, nhân viên học sinh hoàn thành nhiệm vụ. Điều chỉnh những việc làm chưa đúng của giáo viên, nhân viên, học sinh trong khi đang thực hiện nhiệm vụ;

- Nhà trường kết hợp cùng với Công đoàn phát động các phong trào thi đua, xây dựng các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, làm tốt công tác thi đua - khen thưởng;

- Lãnh đạo nhà trường, Tổ trưởng, Khối trưởng gương mẫu đi đầu trong các hoạt động giáo dục.

II. Thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục

1. Nội dung chương trình giáo dục

Căn cứ Chương trình giáo dục tích hợp giữa Chương trình giáo dục trường Mount Vernon và Chương trình giáo dục phổ thông Việt Nam cấp cho Trường Tiểu học Dewey, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Dewey.

Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Dewey ban hành kế hoạch dạy học cho các môn học như sau:

Cấp THCS

Nội dung giáo dục cấp THCS bao gồm đầy đủ các lĩnh vực giáo dục của Chương trình GDPT Việt Nam

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc:

- Theo CTGDPT Việt Nam: Ngữ Văn; Lịch Sử và Địa Lý; Giáo dục Công dân; Tin học; Công nghệ; Nội dung giáo dục của địa phương; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Tích hợp giữa CTGDPTVN và CT GDPT MVS: Tiếng Anh, Toán, Khoa học tự nhiên (tích hợp CT Khoa học của MVS với chương trình KHTN của VN); Giáo dục thể chất; Nghệ thuật (tích hợp CT Nghệ thuật biểu diễn của MVS với CT Âm nhạc của VN, CT Nghệ thuật thị giác với CT môn Mỹ thuật của VN).

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc đều tích hợp nội dung định hướng giáo dục nghề nghiệp.

- Câu lạc bộ: TDTT, STEM, Nghệ thuật, kỹ năng sống, dự án...

Cấp THPT

Bao gồm đầy đủ các môn học, hoạt động giáo dục và chuyên đề học tập theo Chương trình GDPT Việt Nam.

Các môn học/nhóm môn học tích hợp CTGD MVS và CTGDPT Việt Nam (bao gồm cả chuyên đề lựa chọn) bao gồm: Tiếng Anh, Toán, Khoa học tự nhiên (tích hợp CT Khoa học của MVS với chương trình KHTN của VN); Giáo dục thể chất; Nghệ thuật (tích hợp CT Nghệ thuật biểu diễn của MVS với CT Âm nhạc của VN, CT Nghệ thuật thị giác với CT môn Mỹ thuật của VN).

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Ngữ Văn; Toán; Tiếng Anh; Lịch Sử; Giáo dục thể chất; Giáo dục quốc phòng và an ninh; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương.

Các môn học lựa chọn gồm 3 nhóm môn (Học sinh chọn 4 môn học từ 3 nhóm môn học):

- Nhóm môn khoa học xã hội: Nghệ thuật biểu diễn-Âm nhạc, Nghệ thuật thị giác - Mỹ thuật, Giáo dục kinh tế và Pháp luật; Địa lí.
- Nhóm môn khoa học tự nhiên: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Địa lí.
- Nhóm môn công nghệ và nghệ thuật: Công nghệ, Tin học.
- Các câu lạc bộ: TDTT, STEM, nghệ thuật, kỹ năng sống, dự án...

2. Kế hoạch thời gian năm học

- Thực hiện Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của UBND thành phố ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng. Cụ thể đối với giáo dục Trung học:

Ngày tựu trường: Ngày 29/8/2024

Tổ chức khai giảng: Ngày 05/9/2024

Học kỳ I từ ngày 06/9/2024 đến ngày 17/01/2025 (gồm 18 tuần thực học còn lại dành cho các hoạt động khác)

Nghỉ đông: 23/12/2024 - 31/12/2024

Học kỳ II từ ngày 20/01/2025 đến ngày 23/5/2025 (gồm 17 tuần thực học còn lại dành cho các hoạt động khác)

Kết thúc năm học trước ngày 31/5/2025.

Hoàn thành tuyển sinh các lớp đầu cấp trước 31/7/2025.

Tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông 2025 - 2026 trước ngày 31/7/2025

- Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học (các ngày lễ nghỉ theo quy định trùng vào các ngày học phải có kế hoạch học bù được thể hiện ở từng khối lớp); Tại trường, khối Tiểu học, thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 như sau:

2.1. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện nội dung của từng môn học chính khóa, môn học nâng cao - bổ trợ và các hoạt động giáo dục bắt buộc. Kế hoạch giáo dục được thực hiện theo định hướng phát triển năng lực học sinh, phù hợp với điều kiện thực tế và tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với định hướng phát triển giáo dục và tình hình thực tế của nhà trường. Quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của các tổ, khối và nhóm chuyên môn đảm bảo tính pháp lý, đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng, thể hiện được phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, chú trọng việc xây dựng các chủ đề dạy học và tổ chức các hoạt động trải nghiệm, sáng tạo;

- Phó hiệu trưởng cùng các tổ trưởng, khối trưởng tổ chức quán triệt và có nhiều biện pháp giúp đỡ giáo viên nắm vững chương trình, SGK, hệ thống chuẩn kiến thức, kỹ năng môn học, GV có kỹ năng và tổ chức các hoạt động giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, sử dụng thiết bị dạy học. Các giáo viên nước ngoài dạy các môn nâng cao - bổ trợ và giáo viên trợ giảng cùng xây dựng giáo án để nâng cao hiệu quả tiết học, tạo sự hứng thú cho học sinh trong học tập;

- Nhà trường thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; tích hợp các môn học và hoạt động giáo dục (giáo dục pháp luật, phòng chống tệ nạn xã hội, bảo vệ môi trường, giáo dục an toàn giao thông, văn hóa giao thông, giáo dục quốc phòng an ninh, giáo dục kỹ năng sống...). Việc tích hợp theo tinh thần đảm bảo tính hợp lý, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh và giáo viên;

- Khối THCS thực hiện dạy môn tự chọn và dạy nghề lớp 8 là môn Tin học với thời lượng 2 tiết/ tuần theo TKB chung của từng lớp; đối với môn Giáo dục thể chất, ngoài 2 tiết dạy chính khóa nhà trường chú trọng đến việc thực hiện các buổi tập TD giữa giờ với các hình thức phong phú như dân vũ, các câu lạc bộ thể thao đồng thời có kế hoạch dạy bơi và dạy cách sinh tồn dưới nước cho học sinh.

2.2. Nâng cao chất lượng dạy Ngoại ngữ và Tin học

2.2.1. Môn Tiếng Anh

- Các học sinh Tiểu học và Trung học được học từ 10- 16 tiết bằng tiếng Anh/ tuần (cả chương trình chính khóa và chương trình nâng cao, bổ trợ); đẩy mạnh thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2016 - 2020, tích cực triển khai có hiệu quả sách giáo khoa mới, thay đổi cách đánh giá môn ngoại ngữ trong đó tập trung vào 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết;

- Hướng dẫn, kiểm soát việc tổ chức thực hiện dạy học trình nâng cao, dạy học với giáo viên nước ngoài đúng quy định. Phối hợp với Trung tâm ngoại ngữ và tin học, các trường chuyên nghiệp trong việc tạo điều kiện để học sinh tự nguyện tham gia các đợt thi đánh giá Tiếng Anh theo chuẩn quốc tế và qui định của Bộ GD&ĐT và các tiêu chí quốc tế;

- Chương trình có yếu tố nước ngoài được nhóm chuyên gia xây dựng chi tiết và chịu trách nhiệm về kết quả học tập của học sinh; tài liệu dạy học tiếng Anh ở trường đã được Sở GD&ĐT Hải Phòng thẩm định.

2.2.2. Đối với các ngoại ngữ khác:

Nhà trường có kế hoạch xây dựng chương trình hợp tác với các tổ chức giáo dục của Nhật Bản và Hàn Quốc để đưa việc dạy tiếng Nhật và tiếng Hàn vào dạy như ngôn ngữ thứ hai với sự giúp đỡ và kết nối của Sở GD&ĐT Hải Phòng.

2.2.3. Môn Tin học

- Thực hiện nghiêm túc việc dạy học môn Tin học, coi đó là môn học tự chọn cho các khối lớp và dạy nghề phổ thông cho học sinh lớp 8.9 theo quy định về dạy nghề phổ thông;

- Tăng cường điều kiện về đội ngũ và cơ sở vật chất, đảm bảo cả về số lượng và chất lượng. Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên tin học để nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học môn Tin học;

- Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục có nội dung Tin học - Công nghệ thông tin dưới hình thức các câu lạc bộ để học sinh được tiếp cận, hình thành các kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào học tập, sử dụng sáng tạo.

3. Hoạt động ngoại khóa

3.1. Hoạt động chuyên môn.

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm trường, khối thi đua;
- Tổ chức các hoạt động chuyên đề của tổ CM. Thi GVG cấp trường;
- Tham gia các hoạt động khác do Ngành tổ chức, phát động;
- Mở các Câu lạc bộ thuộc các bộ môn KH, Toán, Steam (... câu lạc bộ).

3.2. Hoạt động nghệ thuật, thể thao

- GVCN kết hợp với đoàn, đội tập hát quốc ca;
- Duy trì và bổ sung danh sách đội văn nghệ xung kích của trường, có kế hoạch tập luyện thường xuyên;
- GV và HS tích cực tham gia các chương trình văn nghệ trong những buổi tổ chức sự kiện của nhà trường;
- Tổ chức các câu lạc bộ thuộc các bộ môn Âm nhạc, Mỹ thuật, Giáo dục thể chất;

3.3. Hoạt động xã hội

- Tuyên truyền vận động học sinh tránh xa các tệ nạn xã hội như: ma túy, chất gây nghiện, phòng chống AIDS;

- Giáo dục học sinh có ý thức giữ gìn vệ sinh và tham gia công tác vệ sinh nơi công cộng, chăm sóc vệ sinh môi trường khu vực xung quanh trường học;
- Vận động gây quỹ vì người nghèo, quỹ tình thương, hỗ trợ bão lụt, cấp học bổng và trợ cấp cho học sinh nghèo vượt khó trên địa bàn quận Dương Kinh.

3.4. Tổ chức thi GVG, thao giảng, báo cáo chuyên đề.

- Dự kiến tổ chức thi GVG cấp trường vào tháng 3/2025;
- Các tổ, khối chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra toàn diện, chuyên đề, ngoại khóa, viết chuyên đề ngay từ đầu năm học;
- 100% giáo viên tham gia dạy tốt, trong đó 1/3 giáo viên tham gia thao giảng. Mỗi giáo viên dạy tốt, thao giảng 1-2 tiết/năm;
- Báo cáo sáng kiến kinh nghiệm, báo cáo chuyên đề trước tổ và trong toàn khối Tiểu học, khối Trung học (các khối chủ động lên kế hoạch).

III. Thực hiện quy định về quy chế chuyên môn

1. Công tác quản lý hồ sơ chuyên môn

- Chỉ đạo thực hiện quy định về hồ sơ chuyên môn: Đầu năm học tổ trưởng chuyên môn cho kiểm tra chéo hồ sơ trong tổ và có ký duyệt, BGH kiểm tra đánh giá ký xác nhận. Trong năm học tiến hành kiểm tra 100% giáo viên về kế hoạch, sổ sách cá nhân;
- Đảm bảo cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ hồ sơ, chất lượng hồ sơ tốt. Giữa mỗi học kỳ và hàng tháng kiểm tra định kỳ theo chuyên đề;
- Việc quản lý hồ sơ phân cấp quản lý và kiểm tra tới từng thành viên, bộ môn, tổ chuyên môn và nhà trường. Duy trì nền nếp sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, đảm bảo chế độ thông tin báo cáo kịp thời.

2. Sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn

Nhà trường chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn tổ chức có chất lượng các buổi sinh hoạt tổ:

- Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng chương trình cho các buổi sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo các chủ đề thiết thực, có chất lượng tập trung vào các nội dung : xây dựng, chủ đề, chuyên đề, nghiên cứu và đánh giá rút kinh nghiệm tiết học...;
- Quản lý chặt chẽ và lưu trữ một cách khoa học sản phẩm sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn của các giáo viên và của tổ, nhóm chuyên môn;
- Hàng tháng, tổ chức sơ kết, đánh giá chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn của các tổ, nhóm chuyên môn.

3. Thực hiện các chế độ chuyên môn

3.1. Đối với cán bộ quản lý:

- Căn cứ các văn bản chỉ đạo của Sở GD&ĐT, nhà trường xây dựng Kế hoạch chuyên môn cho các khối Tiểu học và Trung học phù hợp với đặc điểm nhà trường; các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng Kế hoạch chuyên môn của tổ, nhóm đảm bảo sự thống nhất với chỉ đạo chuyên môn chung của nhà trường;

- BGH, Tổ nhóm chuyên môn xây dựng Kế hoạch kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất về hồ sơ, sổ sách và việc thực hiện kế hoạch chuyên môn của GV, có nhận xét, đánh giá nghiêm túc.

3.2. Đối với giáo viên

- Thực hiện đầy đủ, có chất lượng các hoạt động chuyên môn: soạn bài, lên lớp, chấm trả bài kiểm tra cho học sinh, dự giờ và tham gia sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn;

- Tăng cường tự học, tự bồi dưỡng với kế hoạch cụ thể; giáo viên đăng ký chuyên đề tự học tự bồi dưỡng trong tháng 10/2024;

- Giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn phối kết hợp chặt chẽ trong việc quản lý và giáo dục học sinh.

3.3 Hoạt động của các tổ chức chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch tổ cả năm, nêu rõ các chỉ tiêu và biện pháp, có kế hoạch tháng, tuần; *tổ chuyên môn họp 2 lần/ tháng, nhóm chuyên sinh hoạt 1 lần/ tuần*;

- Có kế hoạch thi GVG, ngoại khóa, báo cáo chuyên đề, xây dựng ngân hàng đề cho từng bộ môn;

- Có kế hoạch bồi dưỡng HSG, kế hoạch giúp đỡ học sinh yếu kém. Biện pháp giúp đỡ học sinh yếu kém: tách nhóm, dạy kèm;

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của các câu lạc bộ ngay từ đầu năm học.

- Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá.

3.4. Kiểm tra chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ cả năm;

- Kiểm tra toàn diện 50-70% giáo viên trong năm (*dự kiến kỳ I vào tháng 10, 11, 12, kỳ II vào tháng 3, 4*);

- Kiểm tra hồ sơ sổ sách của CB-GV: 04 lần/1 năm (*kỳ I vào tháng 10 và tháng 12, kỳ II vào tháng 3 và tháng 4*);

- Phân công kiểm tra nhóm, tổ bộ môn theo sự phân công trong BGH từ đầu năm học;

- Tổ trưởng CM thực hiện kí duyệt giáo án, sổ kế hoạch giảng dạy của giáo viên của tổ 1 lần/ tuần; BGH ký duyệt 1 lần/ tháng.

IV. Đổi mới phương pháp giảng dạy và công tác kiểm tra đánh giá



Năm học 2024-2025 trường TH, THCS, THPT Dewey thực hiện việc đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra đánh giá theo thông tư 22 của Bộ GDĐT và theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học.

1. Đổi mới phương pháp dạy học

1.1. Triển khai dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh:

- Tổ chức dạy học phân hóa theo năng lực của học sinh dựa trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng và theo hướng hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; dạy học sát đối tượng, chú trọng công tác phụ đạo HS yếu, bồi dưỡng HSG, trong nội dung bài giảng cần có những phần nâng cao để học sinh trung bình được nâng lên đủ khả năng tiếp cận với chương trình nâng cao; đẩy mạnh việc vận dụng dạy học qua dự án, dạy học qua vấn đề; bảo đảm cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; phối hợp tốt giữa làm việc cá nhân và theo nhóm; tăng cường thực hành, vận dụng vào thực tiễn, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học;

- Giáo viên có kế hoạch tự học tập, nhóm chuyên môn tổ chức lên lớp chuyên đề nhằm triển khai sâu rộng kỹ thuật dạy học mới và các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học trong mối quan hệ kết hợp hợp lý với các phương pháp dạy học truyền thống;

- Giáo án của giáo viên là thiết kế các hoạt động dạy của giáo viên và hoạt động của học sinh. Thiết kế bài giảng theo phương pháp dạy học tích cực, khoa học, sắp xếp hợp lý các hoạt động dạy và học, thiết kế hệ thống câu hỏi hợp lý, tập trung vào trọng tâm, vừa sức tiếp thu của học sinh; bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ, vận dụng sáng tạo kiến thức đã học, tránh việc thiên về ghi nhớ máy móc, không nắm vững bản chất kiến thức. Giáo án soạn không hình thức, không copy của giáo viên khác;

- 100% GV thường xuyên sử dụng có hiệu quả các thiết bị dạy học hiện đại đã được trang bị trong phòng học;

- Quản lý và sử dụng có hiệu quả các phòng học bộ môn, phòng hội thảo. Giáo viên phụ trách thí nghiệm thực hành, giáo viên dạy tin học hoàn thiện hồ sơ quản lý phòng học bộ môn. Giáo viên dạy đăng ký, dạy tại các phòng học bộ môn, phòng hội thảo, giáo viên dạy tin, giáo viên phụ trách thí nghiệm sắp xếp bố trí lịch cho giáo viên dạy;

- Tiến hành tiết dạy trên lớp, giáo viên cần bám sát các yêu cầu sau:

+ Bồi dưỡng tình cảm, hứng thú, tinh thần chủ động, thái độ tích cực, sáng tạo trong học tập của học sinh; phát huy vai trò chủ đạo của giáo viên;

+ Giáo viên sử dụng ngôn ngữ chuẩn xác, trong sáng, sinh động, dễ hiểu, tác phong thân thiện, coi trọng việc khuyến khích, động viên học sinh học tập, tổ chức hợp lý cho học sinh làm việc cá nhân và theo nhóm;

+ Dạy sát đối tượng, coi trọng bồi dưỡng học sinh khá, giỏi và giúp đỡ học sinh có học lực yếu, kém.

2. Đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh

- Căn cứ TT số 22 của Bộ GDĐT về sửa đổi quy chế kiểm tra đánh giá

- Thực hiện đổi mới KTĐG theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, thể hiện ở các hình thức KTĐG đều hướng tới phát triển năng lực học sinh theo đặc thù từng bộ môn. Chú ý việc phân tích kết quả kiểm tra, so sánh kết quả kiểm tra giữa các lớp, qua đó điều chỉnh hoạt động giảng dạy và học tập;

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc ra đề kiểm tra theo ma trận và tổ chức kiểm tra theo đề chung của trường; nộp đề, đáp án và ma trận đề cho Phó hiệu trưởng CM trước khi kiểm tra;

- Thành lập tổ công tác khảo thí do Phó Hiệu trưởng làm tổ trưởng;

- 100% giáo viên có kỹ năng ra đề kiểm tra tốt, kết hợp hợp lý giữa kiểm tra tự luận và trắc nghiệm theo yêu cầu và quy định của từng bộ môn. Đề kiểm tra đảm bảo yêu cầu bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình và đánh giá được 3 mức độ;

- Nhà trường quy định nhóm chuyên môn nhất thiết phải thiết lập ma trận khi xây dựng đề kiểm tra hệ số 2 và hệ số 3, trên cơ sở ma trận này, từng giáo viên ra đề kiểm tra nộp về cho tổ công tác khảo thí, kèm theo đáp án chi tiết. Phó Hiệu trưởng phân công thành viên trong tổ khảo thí thẩm định các đề kiểm tra và chọn ra một đề chính thức sử dụng;

- Giáo viên tạo tâm lý thoải mái khi kiểm tra, đánh giá ở học sinh bằng sự khích lệ, động viên, tạo điều kiện cho học sinh nhớ kiến thức bằng việc quan sát lại các hình vẽ, sơ đồ, lược đồ, tranh ảnh, biểu bảng.... Đối với các môn: Ngữ Văn, Lịch sử - Địa lý, GDCD, Giáo dục kinh tế và pháp luật theo hướng hạn chế ghi nhớ máy móc, học thuộc lòng nhưng không nắm vững kiến thức, kỹ năng môn học, phát huy những câu hỏi, cách nêu vấn đề mở, đòi hỏi học sinh phải vận dụng tổng hợp kiến thức, kỹ năng và biểu đạt chính kiến của mình. Khuyến khích ra đề “mở” nhưng nhóm chuyên môn phải thống nhất được chuẩn đánh giá ở những loại đề này. Các môn Toán và các môn Khoa học, cần phát triển kỹ năng tư duy logic, kỹ năng thực hành, thói quen vận dụng sáng tạo kiến thức vào thực tiễn;

- Đa dạng hoá các hình thức kiểm tra: Kiểm tra miệng, trắc nghiệm, tự luận, kiểm tra đầu giờ, trong tiết dạy, qua sản phẩm của dự án v.v....

- Thực hiện đúng quy định của quy chế đánh giá, xếp loại học sinh TH và

Trung học do Bộ GD & ĐT ban hành;

- Tiếp tục triển khai phần mềm quản lý điểm trong năm học. Sử dụng sổ điểm điện tử...

V. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

1. Tăng cường xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý nhà trường:

Nhà trường xác định đây là nhiệm vụ có tính then chốt trong năm học

- Nghiêm túc tham gia tập huấn về nội dung: Dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh, hoạt động bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo chương trình GDPT 2018.v.v. do Sở DG&ĐT HP tổ chức;

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tự bồi dưỡng cán bộ, giáo viên về chuyên môn, nghiệp vụ theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo các hướng dẫn của Bộ GD&ĐT; ưu tiên các chuyên đề học thuật;

- Tiếp tục thực hiện việc đánh giá năng lực của giáo viên ngoại ngữ tiếng Anh theo quy định của Bộ GDĐT và theo yêu cầu của trường có định hướng phát triển theo mô hình quốc tế;

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học, thực hiện quản lý qua mạng internet để giảm ghi chép sổ sách;

- Khuyến khích giáo viên tham gia các lớp học bồi dưỡng để nâng chuẩn.

- Khuyến khích giáo viên tham gia các khóa học nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ;

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên;

- Rà soát đánh giá năng lực giáo viên tiếng Anh, yêu cầu tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng đề án ngoại ngữ 2020;

- Tổ chức tập huấn về nội dung: Dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; cử giáo viên tham gia đào tạo giáo dục tài chính, đào tạo chuyên môn theo các đợt tập huấn của Bộ GDĐT và của Edufit; tổ chức các buổi tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên để nâng cao trình độ tin học và khai thác, sử dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và các hoạt động giáo dục nói chung;

- Tập trung bồi dưỡng năng lực sử dụng công nghệ thông tin cho cán bộ giáo viên, nhân viên trong toàn trường;

- Các tổ nhóm chuyên môn tiếp tục duy trì và phát triển các việc xây dựng hệ thống phiếu bài tập để cung cấp những thông tin về môn học cho các em học sinh và sẵn sàng giải đáp các thắc mắc của học sinh;

- Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên về năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học qua việc học tập qua dự án; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, cán bộ phụ trách công tác Đoàn Đội, giáo viên tư vấn trường học;

- Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn do Bộ GD-ĐT, Sở GD-ĐT và nhà trường tổ chức;

- Tổ chức các đợt tập huấn về nội dung: Dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; công tác chủ nhiệm...

- Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên về năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học.

2. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên:

- Bồi dưỡng năng lực quản lý chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý tổ, nhóm chuyên môn. Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán của trường. Tập trung đổi mới sinh hoạt của tổ, nhóm chuyên môn. Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, công tác kiểm tra trong nhà trường;

- Tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, đảm bảo cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh. Dạy học theo phân hóa năng lực của học sinh theo chuẩn kiến thức, kỹ năng;

- Đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, phương pháp thực hành. Coi trọng việc giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà một cách hợp lý;

- *Thực hiện giảm tải*, chú trọng việc giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống cho học sinh. Xây dựng và triển khai dạy học các chủ đề tích hợp.

3. Tăng cường quản lý đội ngũ:

- Tiếp tục đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục;

- Bố trí sắp xếp nhân lực đảm bảo về số lượng, chất lượng. Khắc phục tình trạng giáo viên không đúng chuyên môn dạy kiêm nhiệm;

- Tăng cường công tác quản lý dạy bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu kém theo đúng quy định.

VI. Các công tác và hoạt động khác

1. Công tác chủ nhiệm

Đây là một trong những công tác quan trọng quyết định thắng lợi của năm học

- *Hội đồng Chủ nhiệm họp 1 lần/ tháng* để đánh giá chất lượng của công tác chủ nhiệm và định ra phương hướng hành động, đưa ra giải pháp tháo gỡ những khó khăn trong công tác chủ nhiệm;

- Sinh hoạt chủ nhiệm tiết 1 sáng thứ hai đầu tuần trong tiết Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp;

- Cùng với nhà trường giáo dục học sinh bảo vệ tài sản, giữ gìn vệ sinh trường lớp, nề nếp đạo đức;

- GVCN phối hợp với GVBM cùng thực hiện chỉ tiêu của lớp;

- Phân công giáo viên có nhiều kinh nghiệm chủ nhiệm giúp đỡ giáo viên chưa có nhiều kinh nghiệm;

- Tăng cường phối hợp nhà trường với gia đình trong việc giáo dục học sinh:

+ Hàng ngày cập nhật tình hình của học sinh lên hệ thống Classdojo để phụ huynh nắm được con em mình học tập rèn luyện thế nào ở trường;

+ GVCN phối hợp với bộ phận Chăm sóc khách hàng có trách nhiệm phải trao đổi trực tiếp với phụ huynh hoặc trả lời mọi thắc mắc của phụ huynh qua kênh Classdojo trong 48 tiếng.

2. Sự lãnh đạo của HĐQT

- Chỉ đạo và định hướng chung mọi hoạt động giáo dục của nhà trường;

- Có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với Ban Vận hành của Công Ty Ngọc Hà;

- Xây dựng bộ Quy trình cho tất cả các hoạt động của công ty và của nhà trường đảm bảo sự đồng bộ, xuyên suốt và được sự thống nhất cao trong nội bộ, tăng cường tính dân chủ trong trường học.

3. Hoạt động kết hợp với các đoàn thể

3.1. Công đoàn cơ sở của trường

- Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục để chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đội ngũ giáo viên;

- Tham mưu, thực hiện kịp thời các chế độ, chính sách, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của công đoàn viên;

- Cùng với tổ chuyên môn làm tốt công tác thanh tra, giám sát theo dõi ngày giờ công và các hoạt động chuyên môn;

- Làm tốt vai trò UBKT Công đoàn, xây dựng CĐCS vững mạnh;

- Chăm lo khối đoàn kết thống nhất trong tập thể sư phạm;

- Ký kết hợp đồng trách nhiệm với chính quyền;

- Phát động và động viên đoàn viên hưởng ứng các phong trào thi đua.

3.2. Ban đại diện CMHS của nhà trường

- Phối hợp với nhà trường trong giáo dục học sinh;
- Hỗ trợ khen thưởng học sinh khá giỏi, trao học bổng cho học sinh vượt khó, hiếu học, hỗ trợ phong trào bồi dưỡng HSG, giúp đỡ học sinh yếu kém;
- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục;
- Hoạt động theo điều lệ Ban đại diện.

4. Công tác bán trú và an toàn trường học

Nhà trường phối hợp với Ban Vận hành của công ty Ngọc Hà thực hiện nghiêm túc về công tác bán trú và công tác an toàn trường học.

4.1. Công tác bán trú và an toàn thực phẩm

Chỉ tiêu

- Nâng cao chất lượng bán trú, không xảy ra tình trạng ngộ độc thức ăn, đảm bảo tốt vệ sinh, an toàn thực phẩm; 100% các thức ăn không có dị vật;
- Có đầy đủ hồ sơ, sổ sách về công tác hoạt động bán trú;
- Trang bị cơ sở vật chất đầy đủ cho các lớp tham gia bán trú.

Biện pháp

- BGH phối hợp với Ban Vận hành của công ty Ngọc Hà xây dựng kế hoạch bán trú bám sát tình hình thực tế của nhà trường. Phân công rõ nhiệm vụ trong BGH, phân công và hướng dẫn giáo viên giám sát ăn trưa;
- Bộ phận hành chính thuộc Ban Vận hành lựa chọn nhà cung cấp có đủ điều kiện vệ sinh ATTP, ký cam kết với các cơ sở giao hàng. Tổ chức việc giao nhận thực phẩm hàng ngày đảm bảo đúng quy trình (giao nhận tay 3: phụ trách bán trú, Kế toán, Bếp trưởng). Lưu trữ mẫu thức ăn 24 giờ và có nhật ký nhà bếp;
- Đảm bảo khẩu phần, thực đơn, chất dinh dưỡng các bữa ăn. Có bảng công khai thực phẩm hàng ngày. Số lượng bữa ăn của trẻ hàng ngày được thống kê và thanh quyết toán với phụ huynh vào cuối năm học;
- BGH phối hợp với bộ phận Hành chính trực thường xuyên kiểm tra:

Đối với bộ phận bếp:

- + Việc thực hiện chế biến thực phẩm và chia ăn cho học sinh của nhân viên phục vụ bếp, việc giám sát học sinh ăn ngủ của giáo viên được phân công trông tra đảm bảo trách nhiệm và an toàn. Kịp thời chấn chỉnh những trường hợp vi phạm;
- + Chịu trách nhiệm tuyệt đối về an toàn cho học sinh trong thời gian phụ trách, kịp thời xử lý các tình huống xảy ra trong ca trực một cách hợp lý (có lịch phân công cụ thể);
- + Tổ phục vụ bán trú bảo quản nhà bếp, đồ dùng phục vụ sạch sẽ. Nếu làm mất tài sản trong bếp phải bồi thường. Tổ phục vụ bán trú và cán bộ y tế nhà trường

phải chịu trách nhiệm tuyệt đối về khâu vệ sinh bếp ăn bán trú: Đảm bảo VSATTP, vệ sinh khâu chế biến;

+ Chia ăn cho học sinh đúng giờ, đảm bảo thức ăn nóng hợp vệ sinh, đủ dinh dưỡng, đủ lượng;

Đối với giáo viên giám sát ăn sáng, trưa:

+ Chăm sóc học sinh chu đáo, tỉ mỉ, xây dựng ý thức ăn vệ sinh, lịch sự: ngồi ăn ngay ngắn, không nói chuyện, biết mời. Kiểm tra, động viên các cháu ăn hết tiêu chuẩn;

+ Hướng dẫn và cùng với học sinh sắp xếp bàn ghế cho học sinh ngủ trưa khoa học, GV hướng dẫn và cùng tham gia với HS lấy túi ngủ, đảm bảo các cháu ngủ thoải mái, an toàn (thực hiện trước khi xếp hàng ra phòng ăn);

+ Trong giờ trông trưa giáo viên, nhân viên không được tự ý bỏ đi làm việc riêng. Nếu có đột xuất phải báo cáo xin phép BGH trực;

- Nhà trường lập đầy đủ hồ sơ bán trú theo quy định của Sở GD&ĐT, thường xuyên vào đầy đủ các cột mục và chốt sổ hàng ngày.

4.2. Công tác đưa đón học sinh và an toàn - an ninh trong trường

*** Đưa đón học sinh:**

- Công ty ký hợp đồng với Công ty TNHH TMVT&DV DL Phương Anh và các nhân viên làm nhiệm vụ đón, nhận học sinh thực hiện theo quy trình chuẩn về công tác đón, trả;

*** An toàn- an ninh:**

- Hệ thống an toàn cháy nổ và PCCC được Công an Hải Phòng cấp chứng nhận;

- Hệ thống các nhân viên bảo vệ được bố trí tại các cổng ra vào trường và các trọng điểm làm việc 24/24 giờ (theo ca trực);

- Hệ thống thẻ ra vào trường học của giáo viên, nhân viên, phụ huynh, khách và học sinh được sử dụng đúng quy chuẩn, đảm bảo an ninh trường học. Riêng học sinh có thêm các thẻ di chuyển để phục vụ việc giám sát đi lại của học sinh;

- Công tác giám sát ngoài giờ ra chơi, cuối giờ học được thực hiện đúng quy trình, đảm bảo cho sự an toàn của học sinh;

- Nhà trường đã thành lập Ủy ban an toàn trường học vào tháng 4/2025 và có thực hiện đào tạo, tập huấn ch các thành viên theo kế hoạch của Edifit; xây dựng quy trình và kế hoạch cụ thể cho từng năm học.

5. Công tác Y tế học đường.

5.1. Chỉ tiêu:

- 100% CB, GV, NV, HS thực hiện nghiêm việc phòng chống dịch bệnh theo

hướng dẫn của Bộ Y tế và của UBND thành phố Hải Phòng;

- 100% CMHS nắm được tinh thần BHYT là loại hình BH bắt buộc đối với HS.

- Đảm bảo đủ các trang thiết bị theo qui định cho phòng Y tế;

- Phòng Y tế hoạt động hiệu quả, góp phần chăm sóc SK cho HS, không để tình trạng ngộ độc xảy ra;

- 100% HS có ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân, phòng chống tai nạn thương tích, tích cực phòng chống dịch bệnh trong trường học.

5.2. Biện pháp:

- Thực hiện tốt Thông tư liên tịch số 13/2016-BYT-BGDDT ngày 12/5/2016 về qui định công tác Y tế trường học:

- + Thực hiện tốt các quy định về CSVC, trang thiết bị, chế độ vệ sinh trường học, học tập và rèn luyện TDTT và chăm sóc sức khỏe trong trường học;

- + Đảm bảo tốt các điều kiện về vệ sinh trường học;

- + Kinh phí được thực hiện theo đúng quy định hiện hành;

- Làm tốt công tác kiểm tra Y tế học đường:

- + Lịch kiểm tra theo đúng kế hoạch;

- + Tăng cường kiểm tra đột xuất và làm tốt công tác hậu kiểm tra;

- + Đảm bảo thanh kiểm tra mang tính khách quan, mang tính công bằng nhằm động viên sự cố gắng của cán bộ giáo viên;

- + Sau kiểm tra có đầy đủ hồ sơ cụ thể, ký nhận đầy đủ;

- Quan tâm việc tuyên truyền và phòng chống các loại dịch bệnh;

- Vận động học sinh tham gia bảo hiểm thân thể theo tinh thần tự nguyện.

- Nhà trường kết hợp các chương trình “giáo dục, dinh dưỡng học đường”, “vệ sinh răng miệng”...với các hoạt động hỗ trợ ngoại khóa;

- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn về công tác Y tế, Chữ thập đỏ do Quận và Thành phố tổ chức;

- Nhà trường thực hiện tốt việc tập huấn phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh và đảm bảo đủ các chỉ tiêu và an toàn trường học. Giáo dục an toàn giao thông cho học sinh theo tài liệu của Bộ GD&ĐT.

VIII. Tăng cường cơ sở vật chất, đẩy mạnh công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục.

1. Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất trường học theo hướng kiên cố hoá, chuẩn hoá, hiện đại hoá.



- Sử dụng có hiệu quả nguồn cơ sở vật chất của nhà trường trong công tác dạy và học: thư viện, thiết bị dạy học, nội thất phòng học...;

- Lập kế hoạch mua sắm trong năm học để trình HĐQT và tăng cường công tác quản lý việc bảo quản, sử dụng các thiết bị, đồ dùng dạy học, thư viện. Thiết lập hệ thống hồ sơ quản lý cơ sở vật chất, sổ mượn và sử dụng thiết bị, mượn sách thư viện.

2. Áp dụng CNTT vào quản lý và dạy học.

- Kiện toàn ban chỉ đạo áp dụng CNTT vào dạy học, quản lý: Hiệu trưởng là trưởng ban, Phó Hiệu trưởng là phó ban thường trực. Phân công rõ việc cho từng giáo viên sử dụng các trang mạng, Website để áp dụng CNTT vào công tác giảng dạy và quản lý học sinh. Đẩy mạnh việc áp dụng CNTT là trách nhiệm của mỗi cán bộ giáo viên nhà trường;

- Xây dựng kế hoạch xây dựng thư viện giáo án điện tử, tư liệu dạy học điện tử, ngân hàng câu hỏi phục vụ cho việc dạy của giáo viên và học của học sinh;

- Tăng cường việc sử dụng CNTT trong quá trình quản lý, gửi báo cáo... để giảm tải số lượng sổ sách cho GV;

- 100% cán bộ, GV khai thác tốt các tiện ích của các phần mềm: điều hành, PCGD, thư viện, thiết bị thí nghiệm...;

- Có lộ trình xây dựng trường học điện tử.

IX. Đẩy mạnh công tác truyền thông GDĐT

- Phối hợp với bộ phận Marketing của Ban Vận hành làm tốt công tác truyền thông của nhà trường;

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội và của Bộ GDĐT về đổi mới giáo dục Tiểu học và Trung học; tuyên truyền những kết quả đạt được xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới giáo dục; xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp kịp thời với các cơ quan báo chí địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội;

- Động viên đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý chủ động viết bài, đưa tin về các hoạt động của ngành, của trường, tập trung vào các tin bài về các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy giáo, cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa trong cộng đồng;

- Thực hiện công khai về chất lượng giáo dục, đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, các khoản thu - chi của nhà trường để phụ huynh, học sinh biết, ủng hộ nhà trường trong công tác giảng dạy và giáo dục học sinh.

X. Đăng ký danh hiệu thi đua:

1. Tập thể:

- Hoàn thành suất xác nhiệm vụ: 4;
- Tổ hoàn thành tốt nhiệm vụ: 5.

2. Cá nhân:

- Cán bộ quản lý giỏi: 2;
- Giáo viên giỏi cấp cơ sở: 7;
- Gương mặt tiêu biểu của năm: 4.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của trường TH, THCS, THPT Dewey. Nhà trường đề nghị các tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ những nội dung nêu trên chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động cụ thể để triển khai cụ thể các nội dung đã đề ra. Quá trình triển khai nếu có vướng mắc cần báo cáo về Lãnh đạo trường để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT, HĐQT (để báo cáo);
- Ban Giám hiệu (để chỉ đạo);
- Hội đồng sư phạm (để thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Bùi Hải Yến



PHỤ LỤC 04:
BIỂU PHÍ TRƯỜNG TIỂU HỌC, THCS VÀ THPT DEWEY - CƠ SỞ DƯƠNG KINH
(Áp dụng cho học sinh nhập học từ năm học 2023-2024)

A. Biểu phí chương trình Tích hợp Discover

I. HỌC PHÍ

Cấp học	Học phí công bố 2024 -2025	Đóng học phí theo học kỳ	
		Học kỳ 1 Đến (30/06/2024)	Học kỳ 2 Đến (15/12/2024)
Tiểu học	131,000,000	65,500,000	65,500,000
THCS	163,000,000	81,500,000	81,500,000
THPT	189,000,000	94,500,000	94,500,000

II. CÁC KHOẢN PHÍ KHÁC

1. Tiền ăn:

STT	Hạng mục	Chi tiết	Lớp học	Đơn giá ngày	Đóng theo kỳ (tạm tính)	Đóng theo năm (tạm tính)
1	Tiền ăn (Tạm tính)	Bữa trưa & bữa xế (bắt buộc)	Tiểu học	85,000	7,862,500	15,725,000
			THCS	100,000	9,250,000	18,500,000
			THPT	120,000	11,100,000	22,200,000
		Bữa sáng (Tự chọn)	Tiểu học	+25,000	2,312,500	4,625,000
			THCS	+30,000	2,775,000	5,550,000
			THPT	+35,000	3,237,500	6,475,000

2. Phí xe bus:

STT	Chi tiết		Đơn giá tháng	Đóng theo kỳ	Đóng theo năm
1	Một chiều	0 - <6km	1,450,000	7,250,000	14,500,000
		6 -< 12km	1,940,000	9,700,000	19,400,000
		12 - <30km	2,500,000	12,500,000	25,000,000
	Hai chiều	0 - <6km	1,940,000	9,700,000	19,400,000
		6 -< 12km	2,420,000	12,100,000	24,200,000
		12 - <30km	3,450,000	17,250,000	34,500,000

B. Biểu phí chương trình Tích hợp Adventure

I. HỌC PHÍ

Lớp học	Học phí công bố 2024 -2025	Đóng học phí theo học kỳ	
		Học kỳ 1 Đến (30/06/2024)	Học kỳ 2 Đến (15/12/2024)
Lớp 6	243,000,000	121,500,000	121,500,000
Lớp 7	243,000,000	121,500,000	121,500,000
Lớp 8	243,000,000	121,500,000	121,500,000
Lớp 9	289,000,000	144,500,000	144,500,000

II. CÁC KHOẢN PHÍ KHÁC

1. Tiền ăn:

STT	Hạng mục	Chi tiết	Lớp học	Đơn giá ngày	Đóng theo kỳ (tạm tính)	Đóng theo năm (tạm tính)
1	Tiền ăn (Tạm tính)	Bữa trưa & bữa xế (bắt buộc)	Tiểu học	85,000	7,862,500	15,725,000
			THCS	100,000	9,250,000	18,500,000
			THPT	120,000	11,100,000	22,200,000
		Bữa sáng (Tự chọn)	Tiểu học	+25,000	2,312,500	4,625,000
			THCS	+30,000	2,775,000	5,550,000
			THPT	+35,000	3,237,500	6,475,000

2. Phí xe bus:

STT	Chi tiết		Đơn giá tháng	Đóng theo kỳ	Đóng theo năm
1	Một chiều	0 - <6km	1,450,000	7,250,000	14,500,000
		6 - < 12km	1,940,000	9,700,000	19,400,000
		12 - <30km	2,500,000	12,500,000	25,000,000
	Hai chiều	0 - <6km	1,940,000	9,700,000	19,400,000
		6 - < 12km	2,420,000	12,100,000	24,200,000
		12 - <30km	3,450,000	17,250,000	34,500,000



BIỂU PHÍ TRƯỜNG TIỂU HỌC, THCS VÀ THPT DEWEY - CƠ SỞ DƯƠNG KINH

(Áp dụng cho học sinh nhập học trước năm học 2023-2024)

A. Biểu phí chương trình Tích hợp Discover

I. HỌC PHÍ

Cấp học	Học phí công bố 2024 -2025	Đóng học phí theo học kỳ	
		Học kỳ 1 Đến (30/06/2024)	Học kỳ 2 Đến (15/12/2024)
Tiểu học	119,000,000	59,500,000	59,500,000
THCS	147,000,000	73,500,000	73,500,000
THPT	182,000,000	91,000,000	91,000,000

II. CÁC KHOẢN PHÍ KHÁC

1. Tiền ăn:

STT	Hạng mục	Chi tiết	Cấp học	Đơn giá ngày	Đóng theo kỳ (Tạm tính)	Đóng theo năm (Tạm tính)
1	Tiền ăn (Tạm tính)	Bữa trưa & bữa xế (bắt buộc)	Tiểu học	85,000	7,862,500	15,725,000
			THCS	100,000	9,250,000	18,500,000
			THPT	120,000	11,100,000	22,200,000
		Bữa sáng (Tự chọn)	Tiểu học	+ 25,000	2,312,500	4,625,000
			THCS	+ 30,000	2,775,000	5,550,000
			THPT	+ 35,000	3,237,500	6,475,000

2. Phí xe bus:

STT	Hạng mục	Chi tiết	Cấp học	Đơn giá ngày (Tạm tính)	Đóng theo kỳ (Tạm tính)	Đóng theo năm (Tạm tính 185 ngày)
-----	----------	----------	---------	----------------------------	----------------------------	---

1	Xe bus	Một chiều	0 - <6km	1,450,000	7,250,000	14,500,000
			6 - <12km	1,940,000	9,700,000	19,400,000
			12 - <30km	2,500,000	12,500,000	25,000,000
		Hai chiều	0 - <6km	1,940,000	9,700,000	19,400,000
			6 - <12km	2,420,000	12,100,000	24,200,000
			12 - <30km	3,450,000	17,250,000	34,500,000

B. Biểu phí chương trình Tích hợp Adventure

I. HỌC PHÍ

Lớp học	Học phí công bố 2024 -2025	Đóng học phí theo học kỳ	
		Học kỳ 1 Đến 30/6/2024	Học kỳ 2 Đến 14/12/2024
Lớp 6	236,000,000	118,000,000	118,000,000
Lớp 7	236,000,000	118,000,000	118,000,000
Lớp 8	236,000,000	118,000,000	118,000,000
Lớp 9	281,000,000	140,500,000	140,500,000

II. CÁC KHOẢN PHÍ KHÁC

1. Tiền ăn:

STT	Hạng mục	Chi tiết	Cấp học	Đơn giá ngày (Tạm tính)	Đóng theo kỳ (Tạm tính)	Đóng theo năm (Tạm tính 185 ngày)
4	Tiền ăn (tạm tính)	Bữa trưa & bữa xế (bắt buộc)	THCS	100,000	9,250,000	18,500,000
			THPT	120,000	11,100,000	22,200,000
		Bữa sáng (Tự chọn)	THCS	+ 30,000	2,775,000	5,550,000
			THPT	+ 35,000	3,237,500	6,475,000

2. Phí xe Bus:

STT	Hạng mục	Chi tiết		Đơn giá tháng	Đóng theo kỳ	Đóng theo năm
1	Xe bus	Một chiều	0 - <6km	1,450,000	7,250,000	14,500,000
			6 - <12km	1,940,000	9,700,000	19,400,000
			12 - <30km	2,500,000	12,500,000	25,000,000
		Hai chiều	0 - <6km	1,940,000	9,700,000	19,400,000
			6 - <12km	2,420,000	12,100,000	24,200,000
			12 - <30km	3,450,000	17,250,000	34,500,000